

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG HẢI PHÒNG**

Số: 2125/TB-CHP

V/v bổ sung tài liệu ĐHCĐ thường niên
năm 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Phòng, ngày 16 tháng 4 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

Mã chứng khoán: PHP

Địa chỉ trụ sở chính: Số 8A Trần Phú, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố
Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3859945

Fax: 0225.3859973

Email: congbothongtin@haiphongport.com.vn

2. Nội dung của thông tin công bố: Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Cảng Hải
Phòng) công bố bổ sung tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

3. Đường link tài liệu trên trang thông tin điện tử của công ty:
<https://haiphongport.com.vn/vi/dai-hoi-dong-co-dong/2022>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn
chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, TKCT;

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Tường Anh

Số: 71/NQ-CHP

Hải Phòng, ngày 26 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về việc bổ sung tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 1207/QĐ-CHP ngày 29/4/2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 1208/QĐ-CHP ngày 29/4/2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Xét Tờ trình số 2117/TTr-CHP ngày 26/4/2022 của Tổng Giám đốc Cảng Hải Phòng về việc bổ sung tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

Căn cứ Bản tổng hợp ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng số 111/THYK-HĐQT ngày 26/4/2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Cảng Hải Phòng) phê duyệt bổ sung tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Cảng Hải Phòng theo chi tiết kèm theo.

Điều 2. Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong Điều lệ, các Quy chế của Công ty và pháp luật hiện hành thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Ban KTNB;
- P.KHPC, TCTL;
- Lưu: Tky Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Hồng Minh



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH
VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

**PHẦN A
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

I. Các nội dung đã thảo luận của Hội đồng quản trị

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Cảng Hải Phòng) đã tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị để thảo luận các nội dung sau:

| STT | Ngày họp | Kết luận của HĐQT | Ngày ký | Nội dung |
|-----|------------|-------------------|------------|--|
| 1 | 22/01/2021 | 17/NQ-CHP | 29/01/2021 | <ul style="list-style-type: none">- Về tiến độ thực hiện Dự án đầu tư các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng;- Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021;- Rà soát, báo cáo việc thực hiện các chỉ tiêu BSC-KPI năm 2020; việc thực hiện các chỉ tiêu tiết giảm chi phí năm 2020 và kế hoạch năm 2021;- Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin năm 2020 và kế hoạch năm 2021;- Rà soát các khu đất thuộc quyền sở hữu của Cảng Hải Phòng; |
| 2 | 06/4/2021 | 59/NQ-CHP | 07/04/2021 | <ul style="list-style-type: none">- Về các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng |
| 3 | 24/4/2021 | 68/NQ-CHP | 28/04/2021 | <ul style="list-style-type: none">- Về công tác cán bộ Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty- Chương trình và các nội dung chuẩn bị Đại hội cổ đông thường niên Công ty |



| | | | | |
|---|------------|----------------|------------|---|
| 4 | 31/05/2021 | 87/NQ- CHP | 31/05/2021 | <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình hành động về công nghệ thông tin Cảng Hải Phòng năm 2021 - Rà soát thủ tục góp vốn, đánh giá năng lực của đối tác, khả năng hợp tác đầu tư/thoái vốn của Cảng Hải Phòng tại Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Hàng hải Hải Phòng - Về việc liên kết, hợp tác để khám chữa bệnh tại số 23 Lương Khánh Thiện của Công ty TNHH một thành viên Trung tâm y tế Cảng Hải Phòng |
| 5 | 17/9/2021 | 158/NQ- CHP | 23/09/2021 | <ul style="list-style-type: none"> - Kết quả sản xuất kinh doanh 08 tháng đầu năm và các nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên thực hiện trong 04 tháng cuối năm 2021. - Đề án chiến lược phát triển nguồn nhân lực của Cảng Hải Phòng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và kế hoạch hành động triển khai Đề án cho từng năm. - Quy định thưởng đối ngoại và thưởng phong trào thi đua. - Khắc phục sự cố cần trục giàn QC8 bị tàu M.V Penang Bridge va chạm trong lúc cập cầu tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ. - Giải quyết sự cố container bị ngập nước tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ. - Công tác pháp chế. |
| 6 | 19/10/2021 | 172/NQ- CHP | 22/10/2021 | <ul style="list-style-type: none"> - Kết quả sản xuất kinh doanh 09 tháng đầu năm 2021, kế hoạch sản xuất kinh doanh quý IV/2021. - Tiến độ thực hiện Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng, các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện. - Việc khắc phục sự cố cần trục giàn QC8 bị tàu M.V Penang Bridge va chạm trong lúc cập cầu tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ. - Tiến độ giải quyết sự cố container bị ngập |

| | | | | |
|---|------------|------------|------------|---|
| | | | | <p>nước tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương án trả lương 3P khối gián tiếp phục vụ; Quy định trả lương khuyến khích cho Người quản lý công ty và Giám đốc các Chi nhánh, trưởng phòng Kinh doanh. - Dự thảo Quy chế quản lý tài chính. - Thuê xe nâng hàng container 45 tấn phục vụ khai thác tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ. |
| 7 | 02/12/2021 | 194/NQ-CHP | 08/12/2021 | <ul style="list-style-type: none"> - Tình hình thực hiện chi phí sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2021. - Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022. - Lựa chọn tổ chức tín dụng tài trợ vốn cho Dự án đầu tư bến container số 3, 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng. - Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng một số công việc thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư trong quá trình triển khai “Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng”. - Phương án chào mua cổ phần của SCIC tại cảng Mípec. - Thẩm quyền ban hành các Quyết định nâng lương cho cán bộ công nhân viên. - Quy chế Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng tại các doanh nghiệp có vốn góp. - Chuyển nhượng vốn của Cảng Hải Phòng tại Công ty cổ phần Đầu tư và thương mại Hàng hải Hải Phòng. - Dự thảo Quy chế quản lý tài chính của Cảng Hải Phòng. |

Ngoài hình thức họp trực tiếp hoặc trực tuyến, Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng xem xét các nội dung liên quan đến hoạt động thường nhật của công ty, hoạt động quản trị công ty và các nội dung khác theo đề xuất của Tổng Giám đốc, các bộ phận giúp việc của Hội đồng quản trị dưới hình thức xin ý kiến các thành viên bằng văn bản.

II. Tổng kết công tác ban hành Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2021

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng đã ban hành 202 Nghị

quyết, liên quan đến các vấn đề sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, công tác tổ chức nhân sự và công tác đổi mới doanh nghiệp nhằm triển khai thực hiện kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao và chỉ đạo Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

III. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021

| STT | Nội dung | Kết quả |
|-----|---|--|
| 1 | Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021 | Trình bày tại phần B của Báo cáo |
| 2 | Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021 | Nhận ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC |

IV. Hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2021

4.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị thường xuyên thông báo các Nghị quyết và nội dung các cuộc họp Hội đồng quản trị cho Tổng Giám đốc công ty.

Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết và các vấn đề Hội đồng quản trị ủy quyền cho Tổng Giám đốc, yêu cầu Tổng Giám đốc báo cáo định kỳ và đột xuất các kết quả đạt được cũng như các khó khăn đang gặp phải.

Hội đồng quản trị thường xuyên tham gia các buổi họp của Ban điều hành để nắm bắt thông tin, trao đổi trực tiếp và cùng tháo gỡ khó khăn trong hoạt động điều hành sản xuất của công ty.

Thực hiện quy định tại Điều lệ Cảng Hải Phòng, ngoài các cuộc họp tập trung, Hội đồng quản trị đã thực hiện xin ý kiến các thành viên bằng văn bản để nhanh chóng thảo luận và đưa ra các quyết định chỉ đạo đối với Ban điều hành. Các văn bản xin ý kiến và tài liệu liên quan được lưu giữ tại công ty làm cơ sở pháp lý cho công tác kiểm tra, đánh giá hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị.

4.2. Hoạt động của từng thành viên Hội đồng quản trị

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT | Ngày không còn là thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------|-----------------|---------------------------------|-----------------------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Ông Phạm Hồng Minh | Chủ tịch HĐQT | 26/6/2019 | | 07/07 | 100% | |
| 2 | Ông Nguyễn Tường Anh | Thành viên HĐQT | 26/6/2019 | | 07/07 | 100% | |

| | | | | | | | |
|---|----------------------|-------------------------|-----------|-----------|-------|--------|--|
| 3 | Ông Nguyễn Văn Dũng | Thành viên HĐQT | 29/6/2018 | | 07/07 | 100% | |
| 4 | Ông Lương Đình Minh | Thành viên HĐQT | 26/6/2019 | | 07/07 | 100% | |
| 5 | Bà Đỗ Thị Thanh Thủy | Thành viên HĐQT | 29/6/2018 | | 07/07 | 100% | |
| 6 | Ông Vũ Quyết Thắng | Thành viên HĐQT | 29/6/2018 | | 07/07 | 100% | |
| 7 | Ông Nguyễn Xuân Kỳ | Thành viên độc lập HĐQT | 29/6/2018 | 29/4/2021 | 03/07 | 42,86% | |
| 8 | Ông Đinh Văn Thạch | Thành viên độc lập HĐQT | 29/4/2021 | | 04/07 | 57,14% | |

Ngoài các buổi họp thường kỳ/đột xuất của Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị còn thực hiện trao đổi thông tin qua email để thảo luận, tham gia ý kiến về các nội dung theo thẩm quyền. Việc trao đổi bằng hình thức này là thường xuyên và tích cực. Ý kiến tham gia, đề xuất của các thành viên đều được bộ phận Thư ký Công ty tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị và lưu giữ tại văn phòng Hội đồng quản trị.

Các thành viên Hội đồng quản trị, trên cơ sở phân công nhiệm vụ và nhu cầu nắm bắt thông tin trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Cảng Hải Phòng, tích cực, chủ động tham gia các buổi họp, buổi làm việc chuyên đề của Ban điều hành. Từ đó, có những ý kiến tham gia tích cực và hiệu quả đối với hoạt động quản trị, điều hành của Cảng Hải Phòng.

V. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; Thu nhập của Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.

5.1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua tại kỳ họp thường niên năm 2021, Cảng Hải Phòng đã thực hiện chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị công ty như sau:

- Tổng mức thù lao Cảng Hải Phòng chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 540 triệu đồng.

- Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách (chức danh thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách và Chủ tịch Hội đồng quản trị) được hưởng lương quỹ lương Người quản lý chuyên trách của Cảng Hải Phòng.

Ngoài khoản thu nhập từ tiền lương, các thành viên Hội đồng quản trị còn được hưởng các quyền lợi khác theo quy định của Cảng Hải Phòng.

5.2. Thu nhập của Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.

Thu nhập của Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng theo quy định của Nhà nước và các quy định của Cảng Hải Phòng gồm tiền lương, tiền ăn giữa ca, thưởng Người quản lý năm 2020, kinh phí tham quan du lịch và một số quyền lợi hợp pháp khác. Tiền lương của Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng được hưởng lương quỹ lương Người quản lý chuyên trách của Cảng Hải Phòng.

5.3. Quỹ lương Người quản lý chuyên trách của Cảng Hải Phòng

Năm 2021, quỹ lương Người quản lý chuyên trách của Cảng Hải Phòng là 11,547 tỷ đồng, được áp dụng cho các đối tượng sau: Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng Ban Kiểm soát.

VI. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc Công ty và những người điều hành của Công ty

Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng đã giao nhiệm vụ và thường xuyên giám sát hoạt động điều hành công ty của Tổng Giám đốc, cụ thể như sau:

- Các hoạt động sản xuất kinh doanh, khai thác, mở rộng thị trường tiếp tục được duy trì, các dự án đầu tư cấp thiết được ưu tiên triển khai trước để đảm bảo sản xuất kinh doanh, các dự án đầu tư tiềm năng trong tương lai được nghiên cứu, thảo luận và tham vấn ý kiến chuyên môn để đảm bảo đầu tư hiệu quả trên cơ sở cơ cấu lại nguồn vốn.

- Giám sát chặt chẽ quy trình đầu tư các dự án, đảm bảo việc đầu tư được thực hiện theo đúng định hướng phát triển của công ty và quy định của pháp luật, đặc biệt là đẩy nhanh tiến độ dự án đầu tư hai cầu cảng tại khu vực Lạch Huyện.

- Chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện phân công lại công tác điều hành trong Ban điều hành sau khi có sự bổ sung về nhân sự quản lý của công ty.

- Kiểm soát chặt chẽ các nguồn thu, chi; có biện pháp tiết kiệm, giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; đầu tư theo hướng hiện đại hóa các thiết bị, tạo sự phát triển ổn định lâu dài, mở rộng các dịch vụ để tăng năng lực khai thác cảng và nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Chỉ đạo mở rộng các dịch vụ để tăng năng lực cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu khách hàng; đổi mới công nghệ xếp dỡ, tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả của doanh nghiệp.

- Chỉ đạo Tổng Giám đốc rà soát tổng thể, xem xét lại phương thức triển khai các dự án công nghệ thông tin của công ty bảo đảm hiệu quả và tính kinh tế. Trong đó, đặc biệt đẩy nhanh tiến độ các hạng mục công nghệ thông tin có chức năng kết nối doanh nghiệp với khách hàng và cơ quan quản lý. Bên cạnh đó, những hạng mục thuộc nội dung cam kết

với khách hàng để tăng hiệu quả, năng suất lao động và chất lượng dịch vụ cũng được Hội đồng quản trị đặc biệt giám sát về tiến độ và chất lượng.

- Chỉ đạo Tổng Giám đốc nhanh chóng triển khai các kế hoạch hợp tác với khách hàng trong việc khai thác các dịch vụ hậu cần logistics nhằm tăng cường mối liên kết giữa công ty với khách hàng, đồng thời tạo thêm nguồn thu tài chính cho công ty.

- Chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin của công ty theo đúng quy định.

- Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết và các vấn đề Hội đồng quản trị ủy quyền cho Tổng Giám đốc, yêu cầu Tổng Giám đốc báo cáo định kỳ và đột xuất các kết quả đạt được cũng như các khó khăn đang gặp phải.

- Theo quy định của Công ty và đề nghị của Ban điều hành, Hội đồng quản trị tham gia các buổi họp của Ban điều hành để nắm bắt thông tin, trao đổi trực tiếp và cùng tháo gỡ khó khăn trong hoạt động điều hành sản xuất của Công ty.

VII. Hoạt động của tiểu ban hỗ trợ

Hội đồng quản trị Công ty có một Tiểu ban giúp việc là Tiểu ban nghiên cứu phát triển Cảng Hải Phòng (Tiểu ban). Trong năm 2021, Tiểu ban đã tổ chức nhiều cuộc họp để chỉ đạo Tổng Giám đốc và các bộ phận chuyên môn hoàn thiện các nội dung liên quan đến Dự án đầu tư các bến cảng container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng (Dự án) và Đề án di dời Cảng Hoàng Diệu để báo cáo các cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

VIII. Đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng có 02 thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Do thay đổi về công tác nhân sự, từ ngày 29/4/2021, Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng có 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Trong năm 2021, các thành viên độc lập Hội đồng quản trị đã tích cực, chủ động trao đổi thông tin với Hội đồng quản trị và Ban điều hành để đưa ra những khuyến nghị, đề xuất hợp lý, hiệu quả.

Trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh và các mặt hoạt động của Cảng Hải Phòng nói chung và công tác quản trị của Hội đồng quản trị nói riêng, các thành viên độc lập Hội đồng quản trị có một số đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng trong năm 2021 như sau:

Về các nội dung đã thảo luận của Hội đồng quản trị: Là một hoạt động thường xuyên và cơ bản, Hội đồng quản trị xem xét đề xuất của Ban điều hành, các bộ phận giúp việc trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều lệ công ty, các Quy chế của công ty và pháp luật hiện hành. Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị vẫn chủ động nghiên cứu, thảo luận nhiều nội dung liên quan đến hoạt động quản trị công ty và định hướng phát triển của công ty.

Về việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị: Việc thông qua các nội dung cần thảo luận được thực hiện bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp hoặc xin ý kiến bằng văn bản. Việc biểu quyết thông qua các nội dung tuân thủ nguyên tắc đa số và các yêu cầu khác quy định tại Điều lệ và các Quy chế của công ty. Ý

kiến của các thành viên Hội đồng quản trị được tổng hợp thành Biên bản, là cơ sở để Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành các Nghị quyết, Quyết định và được lưu giữ tại bộ phận Thư ký Công ty để thuận lợi cho việc tra cứu. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều được thông báo tới Ban kiểm soát, Ban điều hành.

Về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021: Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch này của Ban điều hành thông qua việc giao kế hoạch hàng quý.

Về hoạt động của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị: Hoạt động của Hội đồng quản trị nói chung và của từng thành viên Hội đồng quản trị được điều chỉnh bởi Điều lệ, các Quy chế của công ty và pháp luật hiện hành. Không có hành vi vượt quyền, lạm quyền trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quyền hạn.

Về thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; Thu nhập của Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng: Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành được quy định và giám sát thực hiện trên cơ sở các Quy chế, Quy định về quản lý tài chính, tiền lương của Cảng Hải Phòng. Nhìn chung, nội dung này là được thực hiện minh bạch và nghiêm túc.

Về hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành: Hội đồng quản trị giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua việc yêu cầu Ban điều hành báo cáo bằng văn bản hoặc báo cáo trực tiếp tại cuộc họp và được thực hiện toàn diện trên các hoạt động của công ty. Nhìn chung, hoạt động giám sát được thực hiện đúng thẩm quyền và hiệu quả.

Về hoạt động của Tiểu ban hỗ trợ: Tiểu ban đã thực hiện đúng trách nhiệm, quyền hạn được giao khi thực hiện công tác tham mưu cho Hội đồng quản trị.

IX. Các giao dịch giữa Cảng Hải Phòng, công ty con, công ty do Cảng Hải Phòng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Cảng Hải Phòng với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

Cảng Hải Phòng đã công bố thông tin các giao dịch này tại Báo cáo tình hình quản trị công ty theo quy định về quản trị công ty đại chúng. Báo cáo này được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Cảng Hải Phòng và báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

X. Các kế hoạch tương lai

1. Mục tiêu phát triển chung của Công ty

1.1. Về định vị thị trường và thương hiệu

Giữ vững vị thế là doanh nghiệp cảng biển đứng đầu tại khu vực miền Bắc, có quy mô lớn về thị phần, doanh thu và tối đa hóa lợi nhuận.

1.2. Về mục tiêu tài chính

- Tăng trưởng ổn định chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, đặc biệt chỉ tiêu lợi nhuận đảm bảo tối đa khi thành phố thực hiện xây các cầu bắc qua sông Cẩm, di dời Cảng Hoàng Diệu và hoàn thành đầu tư 02 bến tại Lạch Huyện đúng tiến độ, khai thác có hiệu quả.

- Bảo toàn và phát triển vốn, thu hút được vốn đầu tư của các nhà đầu tư chiến lược, ưu tiên các đối tác là doanh nghiệp có lợi ích từ dịch vụ khai thác cảng.

1.3. Về công tác thị trường, khai thác

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch và chiến lược kinh doanh phù hợp, nâng cao chất lượng dịch vụ năng lực cạnh tranh, có chính sách phù hợp, nhằm giữ chân các khách hàng hiện có và tiếp cận những khách hàng mới.

- Duy trì tốc độ tăng trưởng, bảo vệ thị phần cảng biển thông qua chiếm lĩnh thị trường, tăng khối lượng, chất lượng và đa dạng hóa các dịch vụ được cung cấp.

- Phát triển hoạt động dịch vụ logistics theo mục tiêu hợp lực nguồn lực để phát triển trên nền tảng phát huy tối đa, hệ thống cơ sở vật chất, phương tiện thiết bị của Cảng và phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp thành viên của VIMC cùng nhau phát triển dịch vụ chuỗi.

- Liên doanh, liên kết với các đối tác lớn, có uy tín trong khu vực và trên thế giới nhằm phát triển và hiện thực hóa các cơ hội kinh doanh, tận dụng thế mạnh về nguồn vốn, công nghệ, trình độ, kinh nghiệm và mạng lưới toàn cầu của đối tác để ngày một lớn mạnh hơn.

- Tối ưu hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Chi nhánh Cảng Tân Vũ, Cảng Chùa Vẽ. Khai thác tối đa công suất các bến cảng và hiệu suất sử dụng trang thiết bị.

1.4. Về đầu tư phát triển mở rộng

- Triển khai xây dựng Dự án xây dựng 02 bến cảng tại khu vực Lạch Huyện và đưa vào khai thác vào năm 2024.

- Sử dụng mô hình tài sản tinh gọn (chuyển các trang thiết bị sử dụng không hiệu quả/kém hiệu quả/không phù hợp sang các vị trí mới/sử dụng ở dự án mới hoặc liên doanh, liên kết khi đầu tư mới trang thiết bị), tăng cường hợp tác với các hãng tàu/khách hàng để đầu tư trang thiết bị phục vụ khai thác hàng hóa trên quan điểm đôi bên cùng có lợi nhằm tăng cường mối quan hệ với khách hàng và hãng tàu.

1.5. Về phát triển công nghệ thông tin

Tập trung đầu tư, phát triển hệ thống CNTT dựa trên nền tảng dữ liệu tập trung, tiên tiến nhằm phát triển thành một cảng biển điện tử có quy mô tại khu vực, mở ra không gian phát triển và tạo giá trị mới, đưa CNTT trở thành hoạt động xương sống trong hoạt động quản trị doanh nghiệp và khai thác cảng, tạo lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp.

1.6. Về cơ cấu tổ chức và quản trị doanh nghiệp

- Tăng cường quản trị doanh nghiệp theo những thông lệ tiên tiến nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của Cảng. Xây dựng lại hệ thống quy trình tiêu chuẩn được số hóa, tinh gọn và cải tiến liên tục nhằm cung cấp cho khách hàng dịch vụ có chất lượng tốt nhất và tạo môi trường kinh doanh thúc đẩy tính linh hoạt, tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

- Đổi mới, hoàn thiện cơ cấu lại bộ máy tổ chức, mô hình hoạt động của các chi

nhánh đơn vị trong toàn Cảng theo hướng tinh gọn, linh hoạt, chuyên nghiệp hóa, tăng phân cấp, phân quyền và thích nghi với sự thay đổi.

- Đẩy mạnh công tác cán bộ, đào tạo, đào tạo lại, đào tạo bổ sung tay nghề cho đội ngũ lao động nhằm sử dụng lao động hiệu quả, một người đảm nhiệm nhiều công việc cùng ngành nghề, tăng năng suất lao động, hiệu quả trong công tác quản lý.

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp theo chuẩn mực lắng nghe thấu hiểu, tận tụy với khách hàng, lấy khách hàng làm trung tâm trong mọi hoạt động của doanh nghiệp.

- Quản trị, quản lý nâng cao hiệu quả, tối ưu hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty Cảng Hải Phòng góp vốn chi phối, nhằm tăng nguồn tài chính, xây dựng khối liên kết hỗ trợ cùng nhau phát triển. Đánh giá xu hướng phát triển và hiệu quả của các công ty góp vốn, sẵn sàng có phương án kịp thời (thoái vốn) để bảo tồn nguồn vốn.

- Phát triển nguồn nhân lực theo chiều sâu, xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên có Tâm - Tài - Đức với phương châm tổ chức vì cá nhân và cá nhân cống hiến cho tổ chức, cùng với việc thực hiện chế độ đãi ngộ nhằm thu hút và giữ chân người tài.

- Thực hiện có hiệu quả công tác di dời Cảng Hoàng Diệu và phát triển nguồn nhân lực đảm bảo đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh.

1.7. Về quản trị và kiểm soát rủi ro

Kiểm soát tốt rủi ro trong quá trình hoạt động nhằm giảm thiểu khả năng xảy ra và ảnh hưởng của các nguy cơ rủi ro.

2. Giải pháp trọng tâm

Để giữ vững vị trí, thương hiệu là cảng chủ đạo trong khu vực, thực hiện được các mục tiêu đề ra, Cảng Hải Phòng tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp trong tất cả các mặt hoạt động của công ty, trong đó tập trung vào ba nhóm giải pháp trọng tâm sau:

- Nắm bắt thông tin về quy hoạch phát triển Cảng trong khu vực để nghiên cứu, xây dựng các giải pháp và chiến lược kinh doanh phát triển Cảng lâu dài. Nghiên cứu khả năng hợp tác, liên doanh liên kết, hoạt động logistics với các khách hàng để cùng nhau khai thác hiệu quả các hạ tầng cơ sở sẵn có của Cảng Hải Phòng.

- Khai thác có hiệu quả năng lực nội tại của Cảng Hải Phòng nhằm gia tăng chất lượng dịch vụ, tiết giảm chi phí sản xuất đảm bảo tính cạnh tranh.

- Tập trung, huy động mọi nguồn lực để đầu tư mở rộng phát triển Cảng, đầu tư chiều sâu nhằm nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh và tăng khả năng cạnh tranh.

PHẦN B

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

VÀ BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

I. Đặc điểm tình hình thị trường

1. Thị trường hàng hóa khu vực Hải Phòng

Năm 2021, mặc dù chịu ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh Covid-19 và tình hình thời tiết bất lợi nhưng tổng sản lượng hàng hóa thông qua khu vực Hải Phòng vẫn đạt 91,749 triệu tấn, tăng 8% so với năm 2020 (84,947 triệu tấn), riêng hàng container thực

hiện 5.815.001 teu, tăng 9,3% (tương ứng 494.136 teu) so với năm 2020 (5.320.865 teu). Tổng sản lượng thông qua cảng bằng tàu biển khu vực Hải Phòng tăng 6,2%, trong đó hàng container tăng 8,9% và hàng ngoài container (trừ hàng lỏng) giảm 7,9% so với năm 2020.

Sản lượng năm 2021 của HICT đạt 688.066 teu (chiếm 11,83% thị phần khu vực Hải Phòng), tăng 4,5% so với năm 2020.

Nhóm cảng xếp dỡ hàng container xuất nhập khẩu (trừ HICT): sản lượng năm 2021 tăng 9,5% so với năm 2020.

Thị phần hàng hóa hợp nhất của Cảng Hải Phòng (bao gồm cả sản lượng của Cảng Đình Vũ) trong năm 2021 chiếm 49,8% sản lượng thông qua cảng biển khu vực Hải Phòng, tăng so với năm 2020 (15,6%); trong đó hàng container chiếm 35,09% (năm 2020 chiếm 34,28%) và hàng ngoài container chiếm 75,02% (năm 2020 chiếm 77,51%).

2. Tình hình Cảng Hải Phòng

* Khó khăn:

- Đại dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp trên phạm vi toàn cầu đã khiến thương mại quốc tế và khu vực bị ảnh hưởng nặng nề. Tình trạng thiếu vỏ container và ách tắc nghiêm trọng tại các cảng trên thế giới vẫn tiếp diễn; giá cước vận tải biển tăng cao, việc thuê tàu khó khăn cộng thêm ảnh hưởng của thời tiết dẫn đến lịch tàu đến cảng bất bình hành, liên tục thay đổi so với kế hoạch và dồn cục bộ ảnh hưởng đến khai thác của Cảng.

- Tại Việt Nam: tình hình dịch bệnh (đặc biệt là đợt dịch thứ 4) khiến sản xuất của nhiều doanh nghiệp và địa phương bị ảnh hưởng nghiêm trọng, phải hoạt động cầm chừng thậm chí dừng sản xuất dẫn đến đứt gãy chuỗi cung ứng hàng hóa.

- Tình hình cạnh tranh giữa các cảng trong khu vực ngày càng khốc liệt. Đặc biệt đối với mặt hàng ngoài container do các cảng bị giảm thị phần hàng container đã chuyển sang khai thác thêm các mặt hàng khác, cụ thể:

+ Cảng Mipec đi vào hoạt động từ giữa năm 2020, sản lượng năm 2021 đạt 690.166 tấn (chủ yếu là hàng ngoài container), tăng 2,85 lần so với năm 2020 (241.610 tấn).

+ Cảng 128, sản lượng năm 2021 đạt 3,26 triệu tấn, tăng 27,7% so với năm 2020. Trong đó hàng ngoài container thực hiện 760.201 tấn, tăng 2,43 lần so với năm 2020 (313.000 tấn).

- Giá sắt thép tăng quá cao dẫn đến lượng hàng nhập khẩu giảm sâu, hàng sắt thép nội địa cũng giảm mạnh. Từ quý III/2021, một số hãng tàu container nội địa tiến hành cho thuê tàu định hạn. Vì vậy, sản lượng hàng hóa 6 tháng cuối năm (gồm hàng ngoài container và hàng container nội địa) không duy trì được đà tăng trưởng tích cực như 6 tháng đầu năm mà đã có dấu hiệu chững lại và suy giảm, ảnh hưởng tới hoạt động chung của Công ty trong năm 2021.

- Giá nguyên nhiên vật liệu tăng, phát sinh các chi phí (thuê phương tiện đưa đón công nhân, xét nghiệm Covid-19, trang thiết bị y tế phòng chống dịch ...) làm tăng giá thành xếp dỡ, nhất là với hoạt động của Công ty TNHH MTV Cảng Hoàng Diệu. Công ty phải điều chỉnh giá cước xếp dỡ, ảnh hưởng tới khả năng cạnh tranh và cung cấp dịch vụ,

đặc biệt tại vùng nước Hạ Long.

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh, nhiều khách hàng gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh đề nghị cảng chia sẻ, hỗ trợ giảm giá cước so với cùng kỳ làm ảnh hưởng tới doanh thu của Công ty.

* Thuận lợi:

- Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã chỉ đạo quyết liệt trên tất cả các lĩnh vực hoạt động SXKD, với mục tiêu lấy khách hàng làm trung tâm, đẩy nhanh tiến độ xử lý công việc, triển khai hiệu quả các giải pháp đáp ứng yêu cầu của khách hàng. Vì vậy trong năm 2021, Cảng đã giữ vững khách hàng truyền thống và thu hút thêm các service/khách hàng mới.

- Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 luôn được quan tâm chỉ đạo và đặt lên hàng đầu với phương châm kiểm soát hiệu quả, chủ động ngăn chặn và ứng phó kịp thời đã giúp Công ty bảo vệ sức khỏe của người lao động và đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh liên tục, hiệu quả.

- Các đơn vị, chi nhánh, trung tâm trực thuộc được giao quyền chủ động nhiều hơn trong công tác thị trường, tổ chức sản xuất và đã phát hết huy được tối đa nội lực trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Sản lượng hàng ô tô (RORO) năm 2021 tăng trưởng mạnh (đạt 60.856 xe), tăng 60,8% so với cùng kỳ giúp Công ty tăng thêm sản lượng, doanh thu và việc làm, thu nhập cho người lao động.

- Năm 2021, độ sâu trước bến của HICT không đảm bảo, ảnh hưởng tới công tác khai thác. Công ty đã tranh thủ cơ hội để tiếp nhận thêm tàu và hàng hóa, vừa hỗ trợ khách hàng vừa tăng sản lượng và doanh thu cho Cảng.

- Tình hình trật tự trị an được giữ vững, thu nhập CBCNV tương đối ổn định. Tập thể lãnh đạo cảng cùng toàn thể cán bộ công nhân viên quyết tâm cao, nỗ lực hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2021

1.1. Kết quả SXKD hợp nhất (bao gồm Cảng Hải Phòng, các công ty Cảng nắm giữ trên 50% vốn điều lệ và các công ty liên doanh liên kết):

- Sản lượng thông qua: 38,252 triệu tấn, đạt 102% kế hoạch năm (37,5 triệu tấn), tăng 5,7% so với thực hiện năm 2020 (36,204 triệu tấn), trong đó container 2.037.000 teu, tăng 9,7% so với thực hiện năm 2020 (1.856.600 teu).

- Doanh thu: thực hiện 2.475,792 tỷ đồng, đạt 111,3% kế hoạch năm (2.224 tỷ đồng), tăng 12,8% so với thực hiện năm 2020 (2.194 tỷ đồng).

- Lợi nhuận trước thuế: thực hiện 859,334 tỷ đồng, đạt 127,7% kế hoạch năm (673 tỷ đồng), tăng 22,8% so với thực hiện năm 2020 (699,6 tỷ đồng).

1.2. Kết quả SXKD của Công ty mẹ (gồm 02 Chi nhánh: Chùa Vẽ, Tân Vũ và khối Văn phòng Công ty):

- Sản lượng thông qua: 23,792 triệu tấn, đạt 104,3% kế hoạch năm (22,8 triệu tấn), tăng 9,5% so với thực hiện năm 2020 (21,727 triệu tấn), trong đó container thực hiện 1.435.900 teu, tăng 10,6% so với thực hiện năm 2020 (1.297.900 teu).

- Doanh thu: thực hiện 1.546,306 tỷ đồng, đạt 113,5% kế hoạch năm (1.362,22 tỷ đồng), tăng 20,9% so với thực hiện năm 2020 (1.279,255 tỷ đồng). Trong đó: doanh thu SXKD chính 1.312,968 tỷ đồng, đạt 110,7% kế hoạch năm (1.186 tỷ đồng) và tăng 14,4% so với thực hiện năm 2020 (1.147,329 tỷ đồng).

- Lợi nhuận trước thuế: thực hiện 558,289 tỷ đồng, đạt 131,4% kế hoạch (425 tỷ đồng), tăng 42,1% so với thực hiện năm 2020 (392,972 tỷ đồng).

(Chi tiết thực hiện các chỉ tiêu SXKD theo Biểu số 01)

1.3. Chi trả cổ tức của Cảng Hải Phòng: Cảng Hải Phòng dự kiến chi trả cổ tức theo đúng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021 đã thông qua (4% vốn điều lệ).

1.4. Nộp ngân sách: Năm 2021, Công ty nộp ngân sách khoảng 200 tỷ đồng và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế theo quy định của Nhà nước.

2. Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư

Cảng Hải Phòng tập trung hoàn thiện các dự án đã triển khai thực hiện từ năm 2020 và một số công việc trọng điểm đầu tư trong năm 2021, cụ thể như sau:

2.1. Phương tiện thiết bị và Cơ sở hạ tầng

- Hoàn thành công tác đầu tư và đưa vào sử dụng 15 xe ô tô đầu kéo sơ mi rơ moóc tại CN Cảng Tân Vũ.

- Dự án đầu tư 01 nâng hàng Reachstacker 45T tại CN Cảng Tân Vũ: Đã hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng với nhà thầu cung cấp, dự kiến bàn giao trong quý II/2022.

- Dự án mua sắm 01 nâng hàng container tại CN Cảng Tân Vũ: Tiến hành các thủ tục trình, phê duyệt KHLCNT dự án.

- Dự án đầu tư xây dựng công trình “Cải tạo cầu 3 và hệ thống điện - CN Cảng Chùa Vẽ để phục vụ lắp đặt cần cầu quay”: Đã hoàn thành thi công xây dựng và bàn giao đưa vào sử dụng.

- Dự án đầu tư Công kiểm soát tại trạm cân số 2 (Cổng số 2) - CN Cảng Chùa Vẽ: Hoàn thành quyết toán phần xây lắp.

- Dự án cải tạo hệ thống thoát nước CN Cảng Tân Vũ, Dự án cải tạo Nhà điều hành sản xuất 8A Trần Phú: Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, đang tiến hành các bước đầu tư theo đúng quy định.

- Dự án đầu tư xây dựng bến 3, 4 tại Lạch Huyện: Cảng Hải Phòng hoàn thành thủ tục lựa chọn nhà thầu và ký kết Hợp đồng Gói thầu EC “Khảo sát toàn bộ dự án; thiết kế và thi công xây dựng cầu cảng, nạo vét, kè sau cầu, san lấp, đường bãi thuộc bước 1” Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng vào 12/01/2022. Dự kiến Thi công hoàn thành bến số 3, 4 trong quý III/2024; Thi công hoàn thành toàn bộ Dự án trong năm 2025.

2.2. Công nghệ thông tin

- Hoàn thành và chính thức đưa vào sử dụng: Dự án ePort; Phần mềm quản lý kỹ thuật vật tư, quản lý kho, bảo trì bảo dưỡng tại Cảng Hải Phòng:

- Dự án phần mềm quản lý tài chính kế toán: cập nhật số liệu và hiệu chỉnh phần mềm.

- Nâng cấp phần mềm kết nối hải quan tự động: Kiểm thử các chức năng đã nâng cấp.

- Bổ sung 2 điểm check point tại Cảng Tân Vũ: Chấm thầu và thương thảo Hợp đồng.

- Dự án đầu tư CNTT tại CN Cảng Chùa Vẽ, Dự án đầu tư hệ thống tự động kiểm tra container nhập xuất qua cổng tại CN Cảng Tân Vũ: Đã phê duyệt chủ trương đầu tư, đang tiến hành các bước đầu tư theo đúng quy định.

* Khối lượng thực hiện các dự án đầu tư công ty mẹ trong năm 2021 thực hiện 60,073 tỷ đồng, đạt 23% kế hoạch năm (261,241 tỷ đồng), cụ thể:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT | Dự án đầu tư | Kế hoạch năm 2021 | Thực hiện năm 2021 | So sánh % TH/KH 2021 |
|------------------|-------------------------------|-------------------|--------------------|----------------------|
| 1 | Đầu tư cơ sở hạ tầng | 25.110 | 12.389,9 | 49,3 |
| 2 | Đầu tư mua sắm thiết bị | 66.820 | 30.544 | 45,7 |
| 3 | Công nghệ thông tin | 33.882 | 9.961,9 | 29,4 |
| 4 | Các dự án đầu tư mở rộng cảng | 135.429 | 7.177,5 | 5,3 |
| Tổng cộng | | 261.241 | 60.073 | 23,0 |

(Chi tiết thực hiện kết quả đầu tư theo Biểu số 02)

3. Di dời Cảng Hoàng Diệu

Cảng Hải Phòng và đơn vị tư vấn tiến hành rà soát điều chỉnh một số nội dung của Đề án di dời khu bến Cảng Hoàng Diệu cho phù hợp với tình hình thực tế và một số chính sách của Nhà nước đã thay đổi để báo cáo Tổng công ty.

4. Phương án thuê cầu 4, 5 của Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ

Phương án thuê cầu 4, 5 Cảng Chùa Vẽ đã được Bộ Giao thông Vận tải trình Chính phủ. Hiện nay Văn phòng Chính phủ đang chủ trì xem xét, cho ý kiến.

5. Lao động và thu nhập

Lao động của Cảng quản lý đến ngày 31/12/2021 là 1.498 người. Năm 2021, thu nhập tiền lương bình quân của CBCNV đạt 21,9 triệu đồng/người/tháng, tăng 10,6% so với năm 2020 (19,8 triệu đồng/người/tháng).

6. Thực hiện các công việc trọng tâm khác:

6.1. Công tác kinh doanh khai thác

*** Công tác kinh doanh**

- Chủ động nắm bắt thông tin thị trường hàng hóa dự kiến đến khu vực cũng như đến cảng; thường xuyên rà soát điều chỉnh giá thành giá cước cho phù hợp và quan tâm, chăm sóc khách hàng để giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong sản xuất, đáp ứng tốt nhất các yêu cầu khách hàng.

- Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ (đặc biệt là các dịch vụ điện tử, thủ tục) và cung cấp các dịch vụ phụ trợ, dịch vụ trọn gói cho khách hàng.

- Tiếp thị thêm các tàu container adhoc để tăng sản lượng và doanh thu cho Cảng.

- Chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ, nỗ lực hoàn thành việc ký kết Hợp đồng với các hãng tàu, đại lý để giữ chân các khách hàng truyền thống và tiếp thị thêm các khách hàng mới. Trong năm 2021, tiếp thị thành công 01 service container XNK (hãng tàu CMA-CGM joint với COSCO và SAMUDERA) nhưng sau chuyến tàu đầu tiên khai thác tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ (tháng 8/2021), service trên đã tạm dừng theo kế hoạch của hãng tàu. Ngày 03/9/2021, Cảng Hải Phòng tiếp thị thêm 01 service (hãng tàu COSCO joint với CUL); ngày 26/10/2021 tiếp thị 01 service mới (VIMC joint với ZIM) về khai thác tại Cảng Tân Vũ.

- Ban hành giá thành kế hoạch năm 2022 và Biểu cước năm 2022 để chuẩn bị cho việc ký kết hợp đồng và triển khai thực hiện.

*** Công tác khai thác**

- Phối hợp tốt với các cơ quan cơ quan quản lý Nhà nước, các đại lý, hãng tàu thực hiện bố trí tàu hợp lý và tổ chức khai thác đảm bảo năng suất, ATLĐ. Giải quyết tốt các vướng mắc về tàu lai trong công tác điều động tàu ra vào cảng.

- Thực hiện công tác giám định, sửa chữa container cho các hãng tàu.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát thực hiện nội quy ATLĐ, quy trình xếp dỡ, tận dụng khai thác tối đa cầu bến, đảm bảo năng suất lao động, thực hiện giải phóng tàu đúng kế hoạch.

*** Công tác thu hồi nợ, pháp chế**

- Tích cực phối hợp với Hải quan xử lý hàng tồn đọng tại cảng. Tiếp tục đôn đốc các hãng tàu và khách hàng về thanh toán nợ. Thực hiện nghiêm qui trình luân chuyển chứng từ, hóa đơn.

- Thực hiện thường xuyên công tác pháp chế hàng hóa và hàng hải, giải quyết xử lý kịp thời các vụ việc tranh chấp, bồi thường.

6.2. Công tác quản trị và điều hành

- Phối hợp cùng các cơ quan chức năng làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn toàn Cảng.

- Tổ chức thành công HNNLĐ, ĐHĐCĐ thường niên và các chương trình, sự kiện quan trọng khác của Công ty năm 2021.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản trị, phương pháp điều hành đối với các chi nhánh,

công ty TNHH MTV thuộc Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, đảm bảo tiết kiệm chi phí và tăng cường hiệu quả SXKD.

6.3. Công tác tổ chức - tiền lương:

- Kiện toàn công tác tổ chức và cán bộ, các hội đồng, tổ công tác... của Công ty. Trong năm 2021, thực hiện tiếp nhận, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại 13 cán bộ, miễn nhiệm 03 cán bộ do chuyển công tác. Thành lập Ban Kiểm toán nội bộ; thành lập Công ty liên doanh với hãng tàu KMTC và Công ty Sao Á.

- Giải quyết chế độ chính sách cho CBCNV kịp thời, đầy đủ theo quy định hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc công tác kỷ luật lao động, tiến hành xử lý các vụ việc vi phạm Nội quy lao động của Công ty.

- Năm 2021 đã triển khai 65 khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ trong đó có 25 lớp đào tạo trực tuyến eLearning với tổng số 2.430 người tham gia. Đặc biệt triển khai đầy đủ và đạt hiệu quả cao các lớp đào tạo trực tuyến cho lãnh đạo cấp cao, cấp trung và CBCNV toàn Công ty theo đúng chương trình, kế hoạch, đảm bảo yêu cầu của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam.

- Triển khai thực hiện kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2021 của Công ty (kết quả tuyển dụng 59 lao động).

- Thực hiện rà soát, bổ sung, sửa đổi các Quy chế quản lý. Chính thức thực hiện công tác trả lương 3P, triển khai hệ thống KPI tại Công ty.

6.4. Công tác kỹ thuật, an toàn và đổi mới sáng tạo, thực hành tiết kiệm

- Triển khai tốt công tác chuyên môn kỹ thuật, triển khai áp dụng các quy định về quản lý, sử dụng PTTB, công cụ xếp dỡ. Cơ bản hoàn thành nhiệm vụ sửa chữa, bảo dưỡng và đảm bảo kỹ thuật cho các PTTB của Cảng, kịp thời phục vụ yêu cầu sản xuất.

- Duy trì và thực hiện tốt công tác duy tu nạo vét khu nước trước bến, sửa chữa CSHT khu vực cầu tàu, bến bãi và các công trình sửa chữa đột xuất khác đảm bảo an toàn cho xếp dỡ hàng hóa cũng như hoạt động khai thác của các phương tiện.

- Công tác an toàn lao động được quan tâm và chú trọng. Triển khai đầy đủ công tác huấn luyện về ATLD, PCCC, trang bị đầy đủ các dụng cụ bảo hộ lao động, kiểm tra việc chấp hành nội quy lao động, vệ sinh môi trường trong toàn Công ty. Cải thiện điều kiện sinh hoạt như nước uống, nước tắm phục vụ công nhân. Thực hiện tốt chế độ chính sách về bảo hiểm lao động.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án CNTT, thực hiện chuyển đổi số nâng cao hiệu quả công việc và tiết giảm chi phí, hoàn thành và đưa vào ứng dụng dịch vụ cảng điện tử (ePort), cung cấp dịch vụ mới cho khách hàng với mục tiêu lấy khách hàng làm trung tâm. Cải thiện thủ tục, quy trình giao nhận, thanh toán điện tử, giao nhận hàng hóa thuận tiện theo hướng đơn giản, nhanh chóng và hạn chế tiếp xúc đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19.

- Tổ chức sản xuất hợp lý, tăng năng suất lao động, đẩy mạnh thực hành tiết kiệm trên tất cả các lĩnh vực, trong đó trọng tâm là phát huy sáng kiến, áp dụng công nghệ mới.

Năm 2021, toàn Cảng có 87 sáng kiến và giải pháp cải tiến kỹ thuật giúp tăng năng suất lao động và tiết giảm chi phí. Ngoài ra, Công ty còn chú trọng hợp lý hóa sản xuất, sử dụng lao động hiệu quả, tăng cường công tác tự sửa chữa, thực hiện đạt các định mức kỹ thuật, nhiên liệu đã ban hành, tiết giảm vốn trong công tác đầu tư CSHT, PTTB, mua sắm vật tư thông qua đấu thầu, tiết kiệm chi phí văn phòng phẩm, điện nước sinh hoạt...

6.5. Công tác khác

- Chủ động, tranh thủ sự quan tâm, tạo điều kiện của các cấp, các ngành và cơ quan chức năng để kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong sản xuất và hoạt động của Cảng.

- Xây dựng Mục tiêu chất lượng và môi trường năm 2021; Ban hành Bảng chính sách chất lượng và môi trường của Công ty; Rà soát hệ thống tài liệu ISO, chuẩn bị tốt cho các đợt đánh giá nội bộ.

- Triển khai thực hiện tốt các giải pháp bảo vệ an toàn Cảng, công tác quân sự, quốc phòng địa phương, kiểm soát tải trọng, công tác PCCC và cứu nạn cứu hộ tại Công ty.

7. Việc sử dụng Quỹ hỗ trợ Người Lao động nghỉ hưu

Việc sử dụng Quỹ hỗ trợ Người Lao động nghỉ hưu Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua việc sử dụng Quỹ hỗ trợ người lao động về hưu là 24.581.000.000 đồng, Cảng Hải Phòng đã xây dựng và ban hành Quy chế số 2197/QC-CHP ngày 31/07/2017 và Quy chế 3997/QC-CHP ngày 25/12/2017 về việc hỗ trợ đối với người lao động của Cảng Hải Phòng nghỉ hưu trước tuổi và chấm dứt hợp đồng lao động.

Kết quả thực hiện hỗ trợ Người lao động nghỉ hưu từ Quỹ hỗ trợ trong năm 2021 như sau:

- Số lượng cán bộ công nhân viên đã được giải quyết chế độ nghỉ hưu trước tuổi và chấm dứt hợp đồng lao động: 07 người lao động. Tổng số tiền đã chi trả: 696.827.500 đồng.

- Số lượng cán bộ công nhân viên đang tiếp tục nghỉ chế độ hưu trước tuổi và chấm dứt hợp đồng lao động: 01 người lao động. Số tiền dự kiến chi trả: 92.427.000 đồng.

- Số tiền còn lại (dự tính) của Quỹ hỗ trợ: 7.117.369.250 đồng.

IV. Đánh giá chung

Trong năm 2021, Cảng tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn nhưng với sự quan tâm tạo điều kiện và chỉ đạo kịp thời của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam, Thành phố Hải Phòng, các cơ quan ban ngành và đặc biệt là sự đồng tâm, hiệp lực của toàn thể cán bộ công nhân viên, Cảng Hải Phòng đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận trong các mặt công tác, cụ thể:

- Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh thực hiện trong năm 2021 của Cảng đã hoàn thành kế hoạch và đều tăng so với thực hiện năm 2020: Sản lượng hợp nhất tăng 5,7% (container tăng 9,7%), doanh thu tăng 12,8% và đặc biệt lợi nhuận trước thuế tăng 22,8% so với năm 2020. Thị phần của Cảng Hải Phòng (bao gồm cả Công ty CP đầu tư & phát

triển Cảng Đình Vũ) trong khu vực Hải Phòng tăng trưởng, năm 2021 chiếm 49,8%, tăng 4,1% so với năm 2020 (chiếm 45,7%).

- Công ty xây dựng kế hoạch chi phí và kiểm soát chặt chẽ, tiết giảm tiết kiệm tối đa, mặc dù các chỉ tiêu tăng trưởng nhưng chi phí trong hoạt động SXKD giảm so với kế hoạch đề ra.

- Tổ chức thành công Hội nghị người lao động, Đại hội đồng cổ đông năm 2021. Triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, tổ chức các hội nghị và các hoạt động SXKD trọng tâm của Công ty kịp thời, đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ.

- Tình hình trật tự trị an được giữ vững. Thu nhập, đời sống của CBCNV toàn Cảng được đảm bảo và ổn định.

Tuy nhiên trong năm vẫn còn một số hạn chế cần được khắc phục nhất là công tác nâng cao chất lượng dịch vụ. Có nơi, có lúc sự phối hợp giữa các đơn vị, phòng ban còn hạn chế; vẫn để xảy ra một số vụ việc vi phạm nội quy, an toàn lao động gây thiệt hại về người và tài sản; trong xử lý các sự cố phát sinh đôi khi còn chậm, ảnh hưởng đến sản xuất.

PHẦN C

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Năm 2022, Cảng Hải Phòng đứng trước nhiều thách thức lớn về thị trường, ảnh hưởng kéo dài, khó lường của dịch bệnh Covid-19 với sự xuất hiện của các biến chủng mới, cạnh tranh khốc liệt về giá cước dịch vụ, thị phần hàng hóa. Mặt hàng container chịu tác động lớn của cảng HICT và hàng ngoài container bị ảnh hưởng bởi chủ trương xây dựng cầu Nguyễn Trãi. Chính sách của nhà nước, giá nhiên liệu nguyên vật liệu biến động bất thường cũng sẽ ảnh hưởng tới hoạt động SXKD của Cảng.

Tuy nhiên, Cảng Hải Phòng xây dựng kế hoạch năm 2022 và quyết tâm tập trung các giải pháp trong công tác thị trường, tăng cường chỉ đạo đảm bảo hoạt động SXKD tăng trưởng, bảo toàn và phát triển vốn để đầu tư mở rộng Cảng tại Lạch Huyện, cụ thể như sau:

1. Kế hoạch SXKD hợp nhất

- **Sản lượng:** 41.136.120 tấn, tăng 7,5% so với thực hiện năm 2021 (38,252 triệu tấn), Trong đó container thực hiện 2.194.020 teu, tăng 7,7% so với năm 2021 (2.037.000 teu).

- **Doanh thu:** 2.367 tỷ đồng, bằng 95,7% so với năm 2021 (2.475,792 tỷ đồng)

- **Lợi nhuận trước thuế:** 790 tỷ đồng, bằng 91,9% so với năm 2021 (859,334 tỷ đồng).

2. Kế hoạch SXKD của Công ty mẹ

- **Sản lượng:** 25.696.440 tấn, tăng 8% so với thực hiện năm 2021 (23,792 triệu tấn) trong đó container: 1.552.500 teu, tăng 8,1 so với năm 2021 (1.435.900 teu).

- **Doanh thu:** 1.633 tỷ đồng, tăng 5,6% so với năm 2021 (1.546,306 tỷ đồng).

- **Lợi nhuận trước thuế:** 590 tỷ đồng, tăng 5,7% so với năm 2021 (558,289 tỷ đồng).

3. Nộp ngân sách: Cảng Hải Phòng chấp hành đúng các chính sách thuế, nộp đầy đủ nghĩa vụ thuế theo quy định của Nhà nước.

4. Thu nhập tiền lương bình quân của CBCNV: 20,3 triệu đồng/người/tháng.

5. Chi trả cổ tức của Cảng Hải Phòng: Căn cứ kết quả SXKD năm 2021 và lộ trình chi trả cổ tức giai đoạn 2020-2025 đã được Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam thông qua, Cảng Hải Phòng dự kiến kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022: 4% vốn điều lệ.

6. Quỹ lương kế hoạch của Người quản lý chuyên trách

Đối tượng áp dụng: Chủ tịch Hội đồng quản trị, Thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.

Tổng Quỹ tiền lương kế hoạch cho Người quản lý chuyên trách: 9,624 tỷ đồng.

II. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ (CÔNG TY MẸ) NĂM 2022

Đơn vị tính: Tỷ đồng

| TT | Dự án đầu tư | Kế hoạch 2022 |
|----|-----------------------------|------------------|
| 1 | Đầu tư phương tiện thiết bị | 42,778 |
| 2 | Đầu tư cơ sở hạ tầng | 43,865 |
| 3 | Công nghệ rộng thông tin | 50,622 |
| 4 | Các dự án đầu tư mở cảng | 1.094,000 |
| | Tổng cộng | 1.231,265 |

(Số liệu chi tiết kế hoạch đầu tư tại Biểu số 02)

* Cảng Hải Phòng tập trung hoàn thiện các dự án đang triển khai trong năm 2021 để đáp ứng yêu cầu kịp thời phục vụ sản xuất và một số công việc trọng điểm đầu tư năm 2022 như sau:

- Đầu tư cơ sở hạ tầng: Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng bến 3, 4 Lạch Huyện hoàn thành trong thời gian sớm nhất.

- Đầu tư phương tiện thiết bị: các xe nâng hàng và một số dự án đầu tư nhỏ phục vụ sản xuất tại các Chi nhánh, đơn vị, Công ty TNHH MTV trực thuộc Cảng.

- Đầu tư Công nghệ thông tin: Tiếp tục thực hiện một số dự án phục vụ quản lý khai thác container tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ, Cảng Chùa Vẽ, hoàn thiện và chính thức đưa vào sử dụng phần mềm quản lý Tài chính Kế toán của Cảng Hải Phòng.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2022

Năm 2022, tình hình SXKD của Cảng Hải Phòng còn gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng cường tích lũy phục vụ công tác đầu tư phát triển, Cảng Hải Phòng tiếp tục đổi mới và triển khai một số giải pháp chủ yếu cụ thể như sau:

1. Các giải pháp đảm bảo hiệu quả hoạt động SXKD

1.1 Công tác kinh doanh

- Tiếp tục tập trung các giải pháp thực hiện mục tiêu hàng đầu là thị trường và chủ trương “Lấy khách hàng làm trung tâm” để đảm bảo mục tiêu giữ các khách hàng cũ, phát triển thêm khách hàng mới và tạo điều kiện thuận lợi cho công tác ký kết hợp đồng năm 2022.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Quy trình chăm sóc khách hàng, các cơ chế chính sách phù hợp để đáp ứng yêu cầu thị trường trong thời gian dịch bệnh Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp trên thế giới và tại Việt Nam; đẩy mạnh hợp tác đầu tư, liên doanh liên kết để hãng tàu/khách hàng đưa các service mới hoặc chuyển tàu về gắn kết quyền lợi tại Cảng Hải Phòng.

- Nghiên cứu, xây dựng chương trình tổng thể phát triển dịch vụ logistics của Công ty (theo hướng cung cấp dịch vụ trọn gói, các loại hình như đường bộ, đường thủy, đường sắt và dịch vụ hải quan...).

- Giải quyết triệt để các vụ việc liên quan tới công tác pháp chế theo đề nghị của hãng tàu.

- Tại khu vực Cảng Tân Vũ: tập trung đẩy mạnh công tác chỉ đạo điều hành sản xuất, đặc biệt chú trọng đảm bảo năng suất xếp dỡ và chất lượng dịch vụ. Tối ưu hóa các quy trình thủ tục, ứng dụng CNTT theo xu hướng chuyển đổi số; cung cấp các dịch vụ trọn gói (vận chuyển nội địa, đóng rút, xuất tàu..) và thực hiện tốt các dịch vụ hỗ trợ khác (giám định, vệ sinh sửa chữa cont...) tại Chi nhánh.

- Tại Cảng Chùa Vẽ: duy trì và phát triển các service container nội địa bằng chất lượng dịch vụ, chính sách tốt, ưu đãi đầu trong. Ngoài ra, tiếp tục đẩy mạnh khai thác thêm các mặt hàng ngoài container như sắt thép, sắt phế, thiết bị ... và một số mặt hàng rời phù hợp để tận dụng cầu bến và tăng doanh thu.

- Tại Cảng Hoàng Diệu: Tiếp tục phát huy tính linh hoạt, chủ động trong điều kiện thị trường cạnh tranh, đặc biệt tập trung vào các mặt hàng đơn vị có lợi thế và dịch vụ khai thác đầu trong, dịch vụ trọn gói. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hút hàng hóa tại khu vực chuyển tải. Tăng cường phối hợp và tìm kiếm một số vị trí thay thế để Cảng Hoàng Diệu duy trì và phát huy lợi thế trong khai thác hàng ngoài container tại khu vực.

1.2 Công tác khai thác

- Bố trí tàu hợp lý, tổ chức khai thác hiệu quả cầu bến, thiết bị, kho bãi đảm bảo, chất lượng, an toàn, tăng năng suất xếp dỡ

- Duy trì cung cấp tốt dịch vụ một cửa và phát huy hiệu quả “Tổ chăm sóc khách hàng” toàn Cảng để giải quyết ngay các vướng mắc phát sinh trong sản xuất.

- Tiếp tục cải thiện quy trình khai thác, đơn giản hóa thủ tục giao nhận, thanh toán, áp dụng công nghệ hiện đại trong quản lý và điều hành, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho khách hàng.

1.3. Công tác quản trị

- Các đơn vị trực thuộc tiếp tục chủ động tham mưu đề xuất và thực hiện chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty về việc triển khai các giải pháp trong công tác quản lý, quản trị. Đặc biệt tổ chức thực hiện đảm bảo tiết kiệm, kiểm soát chặt chẽ chi phí để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu, sắp xếp lại tổ chức theo hướng tinh giản bộ máy gián tiếp từ Văn phòng Công ty đến các Chi nhánh, Công ty thành viên.

- Cân đối lao động, sử dụng lao động hợp lý; hoàn thiện và áp dụng mô hình trả lương 3P; rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành hệ thống đơn giá tiền lương trong toàn Công ty.

- Hoàn thiện, ứng dụng hiệu quả hệ thống KPI - đánh giá thực hiện công việc tại Công ty để khuyến khích CBCNV nâng cao năng suất lao động giúp cho công tác điều hành hoạt động SXKD có hiệu quả.

- Xây dựng và triển khai phương án phù hợp nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của Công ty TNHH một thành viên Trung tâm Y tế Cảng Hải Phòng và Công ty TNHH MTV đào tạo KTNV Cảng Hải Phòng

- Đặc biệt tập trung các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ công việc để triển khai thực hiện phương án cải tạo, nâng cấp tại Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ. Cơ cấu lại nguồn nhân lực, nguồn tài chính và tích cực làm việc với các cơ quan có thẩm quyền để thực hiện phương án thuê cầu 4, 5 Chùa Vẽ.

- Tiếp tục thực hiện thoái vốn tại một số doanh nghiệp có vốn góp hoạt động không hiệu quả.

1.4. Công tác đầu tư và sửa chữa

- Tập trung hoàn thành các hạng mục, dự án đầu tư công nghệ thông tin trọng điểm. Cải tiến quy trình, ứng dụng CNTT vào quản lý, nâng cao chất lượng dịch vụ, sẵn sàng đáp ứng mọi yêu cầu của khách hàng.

- Đầu tư theo mô hình tài sản tinh gọn; liên doanh, liên kết với đối tác để giảm bớt gánh nặng về tài chính và phát huy hiệu quả đầu tư.

- Tập trung sửa chữa phương tiện thiết bị (đặc biệt đẩy nhanh tiến độ sửa chữa QC8), cải tạo cơ sở hạ tầng, tăng cường công tác tự sửa chữa, hạn chế thuê ngoài để giảm chi phí. Đẩy nhanh tiến độ các dự án, hạng mục trọng điểm.

1.5. Đổi mới sáng tạo, năng suất lao động, an toàn lao động và thực hành tiết kiệm

Cảng Hải Phòng chú trọng và coi công tác đổi mới sáng tạo là một trong những mục tiêu hành động của Công ty đồng thời tập trung chỉ đạo để công tác này tiếp tục phát huy hiệu quả trong năm 2022.

Tổ chức sản xuất hợp lý, tăng năng suất lao động, rà soát tiết giảm tối đa các chi phí trong tổng chi phí sản xuất với mức hợp lý. Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm trên tất cả các lĩnh vực, trong đó trọng tâm là phát huy sáng kiến, áp dụng công nghệ mới, tổ chức sản xuất hợp lý, sử dụng lao động tiết kiệm, tăng cường công tác tự sửa chữa, quy hoạch xếp dỡ hàng hóa hợp lý, thực hiện đạt các định mức kỹ thuật, nhiên liệu đã ban hành, tiết giảm vốn trong công tác đầu tư cơ sở hạ tầng, đầu tư phương tiện thiết bị, mua sắm vật tư thông qua đấu thầu, tiết kiệm chi phí văn phòng phẩm, điện nước sinh hoạt,... Tăng cường công tác kiểm tra giám sát hiện trường, thực hiện nghiêm túc các quy trình công nghệ xếp dỡ, quy tắc an toàn lao động.

2. Xây dựng bến 3, 4 tại Lạch Huyện

Phát huy các nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ xây dựng 02 cầu cảng tại khu vực Lạch Huyện để đưa vào khai thác trong thời gian sớm nhất.

Căn cứ nhu cầu nguồn vốn của Dự án, hiện nay Cảng Hải Phòng đang tiến hành các thủ tục tăng vốn điều lệ và sẽ báo cáo Đại hội đồng cổ đông theo đúng các quy định.

3. Di dời Cảng Hoàng Diệu

Làm việc với Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp, thành phố Hải Phòng để báo cáo Thủ tướng phê duyệt Đề án Di dời Cảng Hoàng Diệu và từng bước triển khai các phương án đảm bảo phù hợp với tiến độ đầu tư bến 3, 4 tại Lạch Huyện và chủ trương xây dựng cầu Nguyễn Trãi của thành phố Hải Phòng.

4. Cải tạo, nâng cấp Cảng Chùa Vẽ

Triển khai đồng bộ phương án cải tạo, nâng cấp tổng thể Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ để nâng cao năng lực cạnh tranh và một phần thay thế cho khu vực Cảng Hoàng Diệu khi thực hiện di dời.

5. Hợp tác với các cơ quan quản lý Nhà nước và các doanh nghiệp


Tăng cường hợp tác với các cơ quan quản lý Nhà nước để hỗ trợ Cảng trong hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng phát triển cảng.

Mở rộng và có kế hoạch phát triển tổng thể các dịch vụ logistics, ngoài ra tiếp tục tìm kiếm các cơ hội hợp tác đầu tư kho bãi (Depot) tại khu vực Đình Vũ và các khu vực khác phù hợp với chiến lược kinh doanh của Công ty.

Hợp tác liên doanh liên kết với các hãng tàu, với các doanh nghiệp vận tải thuộc Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam để tăng sản lượng hàng hóa thông qua Cảng Hải Phòng theo hướng hài hòa lợi ích của các doanh nghiệp trong và ngoài Tổng công ty.

Kính thưa các quý vị cổ đông, các vị khách quý!

Được đánh giá là một năm vô cùng khó khăn với nền kinh tế thế giới, khu vực và quốc gia bởi dịch bệnh Covid, nhưng năm 2021 của Cảng Hải Phòng đã khép lại với những kết quả tích cực hơn mong đợi trong sản xuất kinh doanh. Đây là kết quả từ sự nỗ lực của tập thể lãnh đạo, cán bộ công nhân viên toàn Công ty.

Năm 2022 tiếp tục sẽ là một năm đầy thách thức đối với Cảng Hải Phòng. Tuy nhiên với những kết quả tích cực đã đạt được trong năm 2021, phát huy truyền thống đoàn kết - kiên cường - sáng tạo, Cảng Hải Phòng tiếp tục triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, quyết liệt và đổi mới trong quản lý, sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển để đạt được những bước phát triển mới, khẳng định thương hiệu của Cảng trong hệ thống cảng biển khu vực phía Bắc, đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông, đời sống và thu nhập của người lao động, đóng góp vào sự phát triển kinh tế của thành phố, đất nước. Với định hướng đó, toàn Cảng sẽ tập trung phấn đấu hoàn thành những mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2022 đã đề ra. 

Kính trình Đại hội đồng cổ đông!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT.




Phạm Hồng Minh

THỰC HIỆN NĂM 2021 & KẾ HOẠCH NĂM 2022

(Đính kèm theo Báo cáo số 01.2022/BC-CHP ngày 19 tháng 4 năm 2022)

| CHỈ TIÊU | ĐƠN VỊ TÍNH | THỰC HIỆN NĂM 2020 | NĂM 2021 | | KẾ HOẠCH 2022 | SO SÁNH (%) | | |
|---|--------------|--------------------|------------------|------------------|------------------|---------------------|-----------------|-----------------|
| | | | KẾ HOẠCH | THỰC HIỆN | | TH 2021 VỚI TH 2020 | TH 2021/KH 2021 | KH 2022/TH 2021 |
| CÔNG TY MẸ | | | | | | | | |
| I. TỔNG SẢN LƯỢNG | 1000T | 21.727 | 22.800 | 23.792 | 25.696 | 109,5 | 104,4 | 108,0 |
| 1. Xuất khẩu | " | 7.873 | 8.150 | 8.594 | 9.296 | 109,2 | 105,4 | 108,2 |
| 2. Nhập khẩu | " | 7.341 | 7.750 | 7.942 | 8.470 | 108,2 | 102,5 | 106,6 |
| 3. Nội địa | " | 6.513 | 6.900 | 7.256 | 7.930 | 111,4 | 105,2 | 109,3 |
| <i>T/đó: Bạch Đằng - Lan Hạ - Bến Gót</i> | " | | 250 | | | | | |
| Các mặt hàng chủ yếu: | | | | | | | | |
| - Container | 1000TEU | 1.297,9 | 1.370,0 | 1.435,9 | 1.552,5 | 110,6 | 104,8 | 108,1 |
| | 1000T | 20.810 | 21.290 | 22.983 | 24.706 | 110,4 | 108,0 | 107,5 |
| - Máy, thiết bị | " | 24 | 25 | 324 | 25 | | | |
| - Sắt thép | " | 381 | 600 | 449 | 490 | 117,8 | 74,8 | 109,1 |
| - Phân bón | " | 8 | | 4 | | | | |
| - Klinker, thạch cao, quặng... | " | 47 | | 2 | | | | |
| - Ô tô | Chiếc | 38.215 | 42.300 | 61.282 | 60.440 | 160,4 | 144,9 | 98,6 |
| II. TỔNG DOANH THU | Tr.đ | 1.279.255 | 1.362.220 | 1.546.306 | 1.633.000 | 120,9 | 113,5 | 105,6 |
| 1. Dthu khai thác Cảng | " | 1.147.329 | 1.186.000 | 1.312.968 | 1.405.060 | 114,4 | 110,7 | 107,0 |
| <i>Trong đó:</i> | | | | | | | | |
| - Bốc xếp hàng hóa | " | 952.697 | 984.150 | 1.100.994 | 1.166.580 | 115,6 | 111,9 | 106,0 |
| - Lưu kho, bãi | " | 80.689 | 82.710 | 81.516 | 83.970 | 101,0 | 98,6 | 103,0 |
| - Buộc cời dây | " | 766 | 820 | 754 | 820 | 98,4 | 92,0 | 108,8 |
| - Cân hàng | " | 3.719 | 3.980 | 3.191 | 3.970 | 85,8 | 80,2 | 124,4 |
| - Cầu bến | " | 24.121 | 24.950 | 24.257 | 25.610 | 100,6 | 97,2 | 105,6 |
| - Dịch vụ khác | " | 85.337 | 89.390 | 102.256 | 124.110 | 119,8 | 114,4 | 121,4 |
| 2. Dthu HĐ tài chính | " | 130.463 | 175.220 | 226.860 | 226.940 | 173,9 | 129,5 | 100,0 |
| - Chênh lệch tỷ giá | " | 3.183 | | 34.110 | 3.500 | | | |
| - Lãi tiền gửi ngân hàng | " | 74.666 | 62.500 | 74.511 | 70.600 | 99,8 | 119,2 | 94,8 |
| - Lãi cổ tức | " | 52.053 | 112.720 | 118.115 | 152.840 | 226,9 | 104,8 | 129,4 |
| - Thu khác | " | 561 | | 124 | | | | |
| 3. Thu nhập khác | " | 1.463 | 1.000 | 6.478 | 1.000 | 442,8 | 647,8 | |
| - Thu bán phế liệu | " | 110 | | 6 | | | | |
| - Thu bán thanh lý tài sản | " | - | 1.000 | 5.050 | | | | |

| CHỈ TIÊU | ĐƠN VỊ TÍNH | THỰC HIỆN NĂM 2020 | NĂM 2021 | | KẾ HOẠCH 2022 | SO SÁNH (%) | | |
|------------------------------------|-------------|--------------------|----------------|----------------|------------------|---------------------|-----------------|-----------------|
| | | | KẾ HOẠCH | THỰC HIỆN | | TH 2021 VỚI TH 2020 | TH 2021/KH 2021 | KH 2022/TH 2021 |
| - Thu tiền điện cho thuê | " | 1.328 | | 1.261 | | 95,0 | | |
| - Thu khác | " | 25 | | 161 | 1.000 | | | |
| 3. TỔNG CHI PHÍ | Tr.đ | 886.283 | 937.220 | 988.017 | 1.043.000 | 111,5 | 105,4 | 105,6 |
| 3.1 Tổng chi KDCB | " | 857.483 | 912.415 | 969.128 | 1.026.332 | 113,0 | 106,2 | 105,9 |
| - Tiền lương (hạch toán) | " | 340.421 | 336.000 | 382.530 | 372.560 | 112,4 | 113,8 | 97,4 |
| - BHXH | " | 27.273 | 28.812 | 27.271 | 36.851 | 100,0 | 94,7 | 135,1 |
| - Nhiên liệu | " | 29.405 | 33.923 | 42.545 | 52.569 | 144,7 | 125,4 | 123,6 |
| - Vật liệu | " | 59.676 | 69.742 | 80.609 | 78.012 | 135,1 | 115,6 | 96,8 |
| - Sửa chữa | " | 38.245 | 48.812 | 43.201 | 61.860 | 113,0 | 88,5 | 143,2 |
| - Điện | " | 24.448 | 27.260 | 25.541 | 28.930 | 104,5 | 93,7 | 113,3 |
| - Nước | " | 2.837 | 2.670 | 2.364 | 2.860 | 83,3 | 88,5 | 121,0 |
| - KHCB | " | 146.803 | 146.871 | 142.132 | 143.721 | 96,8 | 96,8 | 101,1 |
| - Chi phí khác | " | 188.375 | 218.325 | 222.935 | 248.968 | 118,3 | 102,1 | 111,7 |
| 3.2 Chi hoạt động tài chính | " | 27.996 | 24.805 | 9.619 | 16.668 | 34,4 | 38,8 | 173,3 |
| Chênh lệch tỷ giá | " | 20.341 | 15.150 | 4.472 | 8.000 | 22,0 | 29,5 | 178,9 |
| - Lãi vay ODA | " | 8.933 | 8.655 | 8.293 | 7.668 | 92,8 | 95,8 | 92,5 |
| - Dự phòng giảm giá đư | " | (1.278) | 1.000 | (3.146) | 1.000 | | | |
| 3.3 Chi phí khác | " | 803 | - | 9.270 | - | | | |
| - Chi thanh lý tài sản | " | | | 800 | | | | |
| - Chi khác | " | 803 | | 8.470 | | | | |
| 4. Lợi nhuận trước thuế | Tr.đ | 392.972 | 425.000 | 558.289 | 590.000 | 142,1 | 131,4 | 105,7 |
| Trong đó:- Lợi nhuận KDCB | Tr.đ | 289.846 | 273.585 | 343.840 | 378.728 | 118,6 | 125,7 | 110,1 |

BÁO CÁO THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẠ TẦNG, PHƯƠNG TIỆN THIẾT BỊ NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số 01.2022/BC-CHP ngày 19 tháng 4 năm 2022)

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT | Tên dự án | Tổng mức đầu tư | KẾ HOẠCH 2021 | THỰC HIỆN NĂM 2021 | | | KẾ HOẠCH NĂM 2022 | | | Ghi chú |
|----------|---|-----------------|----------------|--------------------|------------|-----------------|-------------------|------------|------------------|---------|
| | | | | TỔNG | VỐN VAY TM | VỐN TỰ CÓ | TỔNG | VỐN VAY TM | VỐN TỰ CÓ | |
| | CÔNG TY MẸ (A+B+C+D) | | 261.241 | 60.073,3 | | 60.073,3 | 1.231.265 | | 1.231.265 | |
| A | ĐẦU TƯ MUA SẮM THIẾT BỊ | | 66.820 | 30.544,0 | | 30.544,0 | 42.778 | | 42.778 | |
| | Dự án đã phê duyệt năm 2020 chuyển tiếp sang 2021 | 24.000 | 24.000 | 19.829,2 | | 19.829,2 | | | | |
| | <i>Chi nhánh Công ty</i> | <i>24.000</i> | <i>24.000</i> | <i>19.829,2</i> | | <i>19.829,2</i> | | | | |
| 1 | Ô tô đầu kéo và sơ mi rơ moóc tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ (10 chiếc) | 24.000 | 24.000 | 19.829,2 | | 19.829,2 | | | | |
| | Dự án khởi công mới năm 2020 | 1.623 | 320 | 319,8 | | 319,8 | | | | |
| | <i>Các dự án đầu tư nhỏ tại các Chi nhánh</i> | <i>1.623</i> | <i>320</i> | <i>319,8</i> | | <i>319,8</i> | | | | |
| 1 | Máy móc phục vụ sửa chữa CN Cảng Tân Vũ | 695 | 320 | 319,8 | | 319,8 | | | | |
| | Dự án dự kiến khởi công mới năm 2021 | 47.500 | 42.500 | 10.395,1 | | 10.395,1 | 19.528 | | 19.528 | |
| 1 | Xe nâng hàng Reachstacker | 30.500 | 30.500 | 97,0 | | 97,0 | 19.528 | | 19.528 | |
| | <i>Dự án đầu tư 01 chiếc xe nâng hàng Reachstacker 45T tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ</i> | <i>15.250</i> | <i>15.250</i> | <i>97,0</i> | | <i>97,0</i> | <i>9.764</i> | | <i>9.764</i> | |
| | <i>Mua sắm 01 chiếc xe nâng hàng container tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ</i> | <i>15.250</i> | <i>15.250</i> | | | | <i>9.764</i> | | <i>9.764</i> | |
| 2 | Dự án đầu tư nhỏ | 2.728 | | 478,3 | | 478,3 | | | | |
| | <i>Mua sắm ô tô phục vụ khai thác CN Cảng Tân Vũ</i> | <i>1.100</i> | | <i>148,0</i> | | <i>148,0</i> | | | | |
| | <i>Mua sắm máy photocopy cho CN Cảng Chùa Vẽ</i> | <i>60</i> | | <i>68,2</i> | | <i>68,2</i> | | | | |
| | <i>Cung cấp, lắp đặt và vẽ hoàn công Hệ thống báo cháy tự động cho kho vật tư thuộc xưởng sửa chữa container - Trung tâm sửa chữa</i> | | | <i>60,2</i> | | <i>60,2</i> | | | | |
| | <i>Lắp đặt thiết bị điều hòa cho Phòng làm việc của HDQT - Cty CP CHP</i> | | | <i>53,8</i> | | <i>53,8</i> | | | | |

| TT | Tên dự án | Tổng mức đầu tư | KẾ HOẠCH 2021 | THỰC HIỆN NĂM 2021 | | | KẾ HOẠCH NĂM 2022 | | | Ghi chú |
|----------|--|-----------------|---------------|--------------------|------------|-----------------|-------------------|------------|---------------|---------|
| | | | | TỔNG | VỐN VAY TM | VỐN TỰ CÓ | TỔNG | VỐN VAY TM | VỐN TỰ CÓ | |
| | Mua sắm thiết bị văn phòng cho phòng làm việc của HĐQT | | | 148,1 | | 148,1 | | | | |
| | Dự án dự kiến khởi công mới năm 2022 | | | | | | 23.250 | | 23.250 | |
| 1 | Xe nâng hàng Reachstaker 45 tấn tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ (02 chiếc) | 15.250 | | | | | 9.150 | | 9.150 | |
| 2 | Ô tô đầu kéo và sơ mi rơ moóc tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ (10 chiếc) | 25.000 | | | | | 7.800 | | 7.800 | |
| 3 | Ô tô cứu hỏa tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ (01 chiếc) | 3.800 | | | | | 3.800 | | 3.800 | |
| 4 | Dự án đầu tư, mua sắm tại Văn phòng Công ty | | | | | | 1.700 | | 1.700 | |
| | Mua sắm Ô tô 7 chỗ | 1.600 | | | | | 1.600 | | 1.600 | |
| | Mua sắm máy photocopy | 100 | | | | | 100 | | 100 | |
| 5 | Đầu tư hệ thống PCCC tại chi nhánh Chùa Vẽ | 3.000 | | | | | 600 | | 600 | |
| 6 | Đầu tư hệ thống PCCC tại khu vực Văn phòng Công ty | 2.000 | | | | | 200 | | 200 | |
| B | ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG | | 25.110 | 12.389,9 | | 12.389,9 | 43.865 | | 43.865 | |
| | Các dự án thực hiện năm 2017 | | 15.355 | 9.226,4 | | 9.226,4 | | | | |
| 1 | Đầu tư xây dựng Cảng Đình Vũ - GDIII | 277.315 | | 97,2 | | 97,2 | | | | |
| | Kiểm toán gói thầu 7B2 "Đường bãi, hệ thống cấp thoát nước sau bến số 6" thuộc Dự án đầu tư XD cảng Đình Vũ - GD3 | | | 22,0 | | 22,0 | | | | |
| | Kiểm toán gói thầu 5C "Đường bãi, hệ thống thoát nước, hệ thống cấp nước" thuộc Dự án đầu tư XD cảng Đình Vũ - GD3 | | | 75,2 | | 75,2 | | | | |
| 2 | Đầu tư xây dựng bãi chứa hàng hậu phương bến 5, 6 - CN Cảng Tân Vũ | 134.609 | 2.184 | 3.791,4 | | 3.791,4 | | | | |
| | Gói số 7: Xây dựng bãi hậu phương cầu 5, 6 - Chi nhánh Cảng Tân Vũ | 55.659 | 811 | 3.791,4 | | 3.791,4 | | | | |
| | Gói số 10: Nhà điều hành thủ tục và Nhà xe - Chi nhánh Cảng Tân Vũ | 49.793 | 731 | | | | | | | |

| TT | Tên dự án | Tổng mức đầu tư | KẾ HOẠCH 2021 | THỰC HIỆN NĂM 2021 | | | KẾ HOẠCH NĂM 2022 | | | Ghi chú |
|-----|---|-----------------|---------------|--------------------|------------|----------------|-------------------|------------|-----------|---------|
| | | | | TỔNG | VỐN VAY TM | VỐN TỰ CÓ | TỔNG | VỐN VAY TM | VỐN TỰ CÓ | |
| | <i>Gói số 12: Giám sát thi công "Nhà điều hành thủ tục và Nhà xe - Chi nhánh Cảng Tân Vũ"</i> | 927 | 63 | | | | | | | |
| | <i>Gói 19: Kho hàng CFS - CN Cảng Tân Vũ</i> | 30.274 | 495 | | | | | | | |
| | <i>Gói 21 - Giám sát thi công xây dựng kho hàng CFS</i> | 881 | 84 | | | | | | | |
| 3 | Hệ thống điện chiếu sáng bãi hậu phương cầu 2 CN Cảng Tân Vũ | 1.108 | 171 | | | | | | | |
| 4 | Cải tạo cầu 3, 4 - Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ để phục vụ lắp đặt cần cầu quay | 21.378 | 8.000 | 5.337,9 | | 5.337,9 | | | | |
| 5 | Thực hiện giải ngân các công trình đã hoàn thành thi công | | 5.000 | | | | | | | |
| | Các dự án thực hiện năm 2019 | | 16 | 29,0 | | 29,0 | | | | |
| 1 | Các dự án đầu tư nhỏ | 10.000 | 16 | 29,0 | | 29,0 | | | | |
| 1.1 | Tại CN Tân Vũ | | 16 | 5,8 | | 5,8 | | | | |
| | <i>Xây dựng các hạng mục quanh kho CFS (phục vụ cho thuê) chi nhánh Cảng Tân Vũ</i> | 352 | 16 | 5,8 | | 5,8 | | | | |
| 1.2 | Tại CN Chùa Vẽ | | | 23,2 | | 23,2 | | | | |
| | <i>Xây dựng trạm cân 120T CN Chùa Vẽ</i> | 1.320 | | 23,2 | | 23,2 | | | | |
| | Các dự án khởi công năm 2020 chuyển sang | 3.400 | 4.739 | 2.794,4 | | 2.794,4 | | | | |
| 1 | Bãi đội cơ giới mở rộng CN Cảng Tân Vũ | 2.500 | 1.500 | | | | | | | |
| 2 | Kết nối mạch vòng 22kV từ trạm 2 đến trạm 5 tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ | 900 | 950 | 784,5 | | 784,5 | | | | |
| 3 | Các công trình đầu tư nhỏ | 101.500 | 2.289 | 2.009,9 | | 2.009,9 | | | | |
| 3.1 | <i>Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ</i> | 3.000 | | | | | | | | |
| 3.2 | <i>Chi nhánh Cảng Tân Vũ</i> | 2.500 | 2.289 | 2.009,9 | | 2.009,9 | | | | |
| | Công trình hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt - Chi nhánh Cảng Tân Vũ | 2.308 | 2.289 | 2.009,9 | | 2.009,9 | | | | |
| | Các dự án khởi công năm 2021 | 151.000 | 5.000 | 340,1 | | 340,1 | | | | |
| 1 | Cải tạo công năng Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ: | | 5.000 | 57,8 | | 57,8 | | | | |

| TT | Tên dự án | Tổng mức đầu tư | KẾ HOẠCH 2021 | THỰC HIỆN NĂM 2021 | | | KẾ HOẠCH NĂM 2022 | | | Ghi chú |
|--|---|-----------------|---------------|--------------------|------------|----------------|-------------------|------------|---------------|---------|
| | | | | TỔNG | VỐN VAY TM | VỐN TỰ CÓ | TỔNG | VỐN VAY TM | VỐN TỰ CÓ | |
| 1.1 | Nạo vét vũng quay tàu, đánh giá tác động môi trường, PCCC, kiểm định và nâng cấp cầu cảng | 30.000 | 2.000 | | | | | | | |
| 1.2 | Kéo dài cầu tàu về phía thượng lưu (84m) | 96.000 | 3.000 | | | | | | | |
| 1.3 | Xây dựng công kiểm soát tại trạm cân 120T số 2 - chi nhánh Cảng Chùa Vẽ | 970 | | 57,8 | | 57,8 | | | | |
| 2 | Các công trình đầu tư nhỏ | | | 282,2 | | 282,2 | | | | |
| 2.1 | Bổ sung 05 cột chiếu sáng 17m tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ | | | 282,2 | | 282,2 | | | | |
| Dự án khởi công mới năm 2022 | | | | | | | 37.397 | | 37.397 | |
| 1 | Dự án cải tạo nhà điều hành sản xuất 8A Trần Phú | 8.400 | | | | | 7.397 | | 7.397 | |
| 2 | Cải tạo hệ thống thoát nước chi nhánh Cảng Tân Vũ | 14.500 | | | | | 14.500 | | 14.500 | |
| 3 | Cải tạo bãi chứa hàng chi nhánh Cảng Tân Vũ | 14.500 | | | | | 14.500 | | 14.500 | |
| 4 | Đầu tư nhỏ hệ thống điện | 1.000 | | | | | 1.000 | | 1.000 | |
| Giải ngân các công trình đã thực hiện | | | | | | | 6.468 | | 6.468 | |
| C | DỰ ÁN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN | | 33.882 | 9.961,9 | | 9.961,9 | 50.622 | | 50.622 | |
| I | Dự án năm 2020 | 22.300 | 9.375 | 8.735,2 | | 8.735,2 | 0 | | 0 | |
| 1 | Trang bị phần mềm ảo hóa, thiết bị lưu trữ và thiết bị mạng cho phòng máy chủ Chi nhánh Cảng Tân Vũ | 2.500 | 2.500 | 2.395,7 | | 2.395,7 | | | | |
| 2 | Lắp đặt hệ thống wifi và camera đầu cần tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ | 2.500 | 2.500 | 2.344,9 | | 2.344,9 | | | | |
| 3 | Xây dựng phần mềm quản lý kỹ thuật vật tư, bảo trì bảo dưỡng | 2.800 | 2.800 | 2.545,0 | | 2.545,0 | | | | |
| 4 | Xây dựng phần mềm và trang bị máy tính cầm tay phục vụ công tác giao nhận bảo quản tại Bãi ô tô tự hành | 500 | 500 | 480,0 | | 480,0 | | | | |
| 5 | Xây dựng bổ sung chức năng website Cảng Hải Phòng | 125 | 125 | 128,0 | | 128,0 | | | | |
| 6 | Trang bị thay thế thiết bị thu phát sóng vô tuyến, máy tính di động chuyên dụng lắp đặt tại hiện trường sản xuất và trên các RTG/RS tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ | 950 | 950 | 841,5 | | 841,5 | | | | |
| II | Dự án năm 2021 | | 24.507 | 1.226,8 | | 1.226,8 | 21.207 | | 21.207 | |

| TT | Tên dự án | Tổng mức đầu tư | KẾ HOẠCH 2021 | THỰC HIỆN NĂM 2021 | | | KẾ HOẠCH NĂM 2022 | | | Ghi chú |
|-----------|--|-----------------|---------------|--------------------|------------|-----------|-------------------|------------|---------------|---------|
| | | | | TỔNG | VỐN VAY TM | VỐN TỰ CÓ | TỔNG | VỐN VAY TM | VỐN TỰ CÓ | |
| 1 | Dự án đầu tư hệ thống thông tin quản lý tài chính kế toán Cảng Hải Phòng | 3.500 | 1.087 | | | | 910 | | 910 | |
| 2 | Trang bị hệ thống tự động kiểm tra container nhập tàu tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ | 8.000 | 88 | | | | 88 | | 88 | |
| 3 | Trang bị hệ thống tự động kiểm tra container nhập xuất qua cổng tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ | 10.000 | 10.000 | 29,0 | | 29,0 | 9.818 | | 9.818 | |
| 4 | Trang bị camera IP tại bãi và cầu tàu Chi nhánh Cảng Tân Vũ | 2.500 | 2.500 | | | | 2.500 | | 2.500 | |
| 5 | Mua sắm thiết bị CNTT phục vụ cho việc triển khai sử dụng hệ thống phần mềm TOS tại Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ | 9.500 | 9.500 | 20,2 | | 20,2 | 6.759 | | 6.759 | |
| 6 | Xây dựng bổ sung chức năng phần mềm kết nối chuyển dữ liệu từ phần mềm PL-TOS sang phần mềm MIS-G3 làm cơ sở tính lương cho người lao động tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ | 350 | 350 | | | | 350 | | 350 | |
| 7 | Nâng cấp, xây dựng bổ sung chức năng phần mềm kết nối, trao đổi dữ liệu hải quan (PL-CEM) | 482 | 482 | 194,8 | | 194,8 | 287 | | 287 | |
| 8 | Phần mềm báo cáo cảng biển | 500 | 500 | 4,7 | | 4,7 | 495 | | 495 | |
| 9 | Lắp đặt hệ thống xếp hàng tự động tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ | | | 345,7 | | 345,7 | | | | |
| 10 | Mua sắm máy chủ dự phòng | | | 194,2 | | 194,2 | | | | |
| 11 | Nâng cấp website Cảng Hải Phòng | | | 243,3 | | 243,3 | | | | |
| 12 | Chỉnh sửa phần mềm quản lý nhân sự - tiền lương (MIS-G3) theo phương pháp trả lương 3P | | | 195,0 | | 195,0 | | | | |
| IV | Dự án khởi công năm 2022 | | | | | | 29.415 | | 29.415 | |
| 1 | Trang bị màn hình ghép cho phòng họp 205 | | | | | | 1.100 | | 1.100 | |
| 2 | Trang bị máy chủ và các thiết bị công nghệ thông tin dự phòng phục vụ công tác ứng cứu sự cố tại Công ty | | | | | | 9.115 | | 9.115 | |



| TT | Tên dự án | Tổng mức đầu tư | KẾ HOẠCH 2021 | THỰC HIỆN NĂM 2021 | | | KẾ HOẠCH NĂM 2022 | | | Ghi chú |
|----------|---|------------------|----------------|--------------------|------------|----------------|-------------------|------------|------------------|---------|
| | | | | TỔNG | VỐN VAY TM | VỐN TỰ CÓ | TỔNG | VỐN VAY TM | VỐN TỰ CÓ | |
| 3 | Nâng cấp hệ thống camera tại Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ | | | | | | 2.800 | | 2.800 | |
| 4 | Nâng cấp, thay thế thiết bị mạng wifi và máy tính công nghiệp lắp trên phương tiện nâng hạ tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ | | | | | | 5.800 | | 5.800 | |
| 5 | Xây dựng ứng dụng (các App) tương tác với hãng tàu, khách hàng (ePort, Smartgate) | | | | | | 2.600 | | 2.600 | |
| 6 | Xây dựng trực tích hợp dữ liệu ứng dụng App phục vụ quản lý công việc | | | | | | 8.000 | | 8.000 | |
| D | CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ MỞ RỘNG | 6.946.087 | 135.429 | 7.177,5 | | 7.177,5 | 1.094.000 | | 1.094.000 | |
| I | Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng | 6.946.087 | 135.429 | 7.177,5 | | 7.177,5 | 1.094.000 | | 1.094.000 | |



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG HẢI PHÒNG**

Số: 02.2022/TTr-CHP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Phòng, ngày 19 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH
Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã kiểm toán của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng,

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ công ty và các quy định của pháp luật, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng xin kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (*Báo cáo tài chính đã đăng tải công khai trên trang Website của Công ty*)

Để nội dung báo cáo phù hợp với các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội thường niên năm 2021 đã thông qua, nội dung Tờ trình bao gồm:

- Mục A: Báo cáo tóm tắt chỉ tiêu tài chính riêng của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
- Mục B: Báo cáo tóm tắt chỉ tiêu tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông !

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Hồng Minh

MỤC A
BÁO CÁO TÓM TẮT CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH RIÊNG
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG

I. Bảng cân đối kế toán

Đơn vị: đồng

| STT | Nội dung | 31-12-21 |
|------------|----------------------------|--------------------------|
| I | Tài sản ngắn hạn | 1.914.095.687.358 |
| II | Tài sản dài hạn | 3.319.021.537.375 |
| III | TỔNG CỘNG TÀI SẢN | 5.233.117.224.733 |
| IV | Nợ phải trả | 937.997.361.424 |
| V | Vốn chủ sở hữu | 4.295.119.863.309 |
| VI | TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN | 5.233.117.224.733 |

II. Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị: đồng

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2021 |
|-----|----------------------|-------------------|
| 1 | Tổng doanh thu | 1.546.306.360.387 |
| 2 | Tổng chi phí | 978.397.944.144 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | 558.289.409.280 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | 469.979.594.226 |

II. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2021 |
|----------|---|----------|
| 1 | Cơ cấu tài sản | |
| | - Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản | 0,37 |
| | - Tài sản dài hạn/Tổng tài sản | 0,63 |
| 2 | Cơ cấu nguồn vốn | |
| | - Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn | 0,18 |
| | - Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn | 0,82 |
| 3 | Khả năng thanh toán | |
| | - Khả năng thanh toán nhanh | 5,56 |
| | - Khả năng thanh toán ngắn hạn | 5,74 |
| 4 | Tỷ suất lợi nhuận | |
| | - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | 0,09 |
| | - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 0,36 |
| | - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu | 0,11 |

MỤC B
BÁO CÁO TÓM TẮT CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG

I. Bảng cân đối kế toán

Đơn vị: đồng

| STT | Nội dung | 31-12-21 |
|------------|----------------------------|--------------------------|
| I | Tài sản ngắn hạn | 3.585.274.018.798 |
| II | Tài sản dài hạn | 2.517.226.092.737 |
| III | TỔNG CỘNG TÀI SẢN | 6.102.500.111.535 |
| IV | Nợ phải trả | 1.105.959.276.351 |
| V | Vốn chủ sở hữu | 4.996.540.835.184 |
| VI | TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN | 6.102.500.111.535 |

II. Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị: đồng

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2021 |
|-----|----------------------|-------------------|
| 1 | Tổng doanh thu | 2.475.792.278.526 |
| 2 | Tổng chi phí | 1.482.821.764.860 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | 859.333.818.672 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | 696.445.055.111 |

III. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2021 |
|-----|---|----------|
| 1 | Cơ cấu tài sản | |
| | - Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản | 0,59 |
| | - Tài sản dài hạn/Tổng tài sản | 0,41 |
| 2 | Cơ cấu nguồn vốn | |
| | - Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn | 0,18 |
| | - Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn | 0,82 |
| 3 | Khả năng thanh toán | |
| | - Khả năng thanh toán nhanh | 5,56 |
| | - Khả năng thanh toán ngắn hạn | 5,74 |
| 4 | Tỷ suất lợi nhuận | |
| | - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | 0,11 |
| | - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 0,30 |
| | - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu | 0,14 |





**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG HẢI PHÒNG**

Số: 03.2022/TTr-CHP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Phòng, ngày 19 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

Phân phối lợi nhuận sau thuế và chi trả cổ tức năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2021 của Công ty như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

| STT | Nội dung | Dự kiến PPLN năm 2021 | Tỷ lệ % các quỹ được chia/LNST được phân phối |
|----------|---|-----------------------|---|
| A | Phân phối lợi nhuận | | |
| 1 | Lợi nhuận trước thuế năm 2021 | 558.289.409.280 | |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế năm 2021 | 469.979.594.226 | |
| 3 | Lãi CLTG chưa thực hiện | 8.602.661.920 | |
| 4 | Thuế TNDN hoãn lại | 799.667.707 | |
| 5 | Lợi nhuận còn lại được phân phối (5 = 2 - 3 - 4) | 460.577.264.599 | |
| 6 | Lợi nhuận của năm trước chưa phân phối | 54.670.595.755 | |
| 7 | Lợi nhuận để lại chưa phân phối | 23.162.000.000 | |
| 8 | Tổng lợi nhuận phân phối (8 = 5 + 6 - 7) | 492.085.860.354 | |
| 9 | Vốn điều lệ | 3.269.600.000.000 | |
| 10 | Chia cổ tức (10 = 9 * 4%) | 130.784.000.000 | |
| 11 | Trích quỹ đầu tư phát triển (11 = 8 - 10 - 12 - 13) | 322.858.485.354 | 68,70% |
| 12 | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi | 37.000.000.000 | 7,87% |
| 13 | Trích quỹ thưởng người quản lý | 1.443.375.000 | 0,31% |

| | | | |
|----------|--|----------------|--|
| B | Dự kiến chi Quỹ khen thưởng | 34.840.000.000 | |
| | - Thưởng người lao động | 20.166.905.000 | |
| | - Thưởng khách hàng, giao ước thi đua, đối ngoại | 14.673.095.000 | |
| C | Dự kiến chi Quỹ phúc lợi | 2.160.000.000 | |

2. Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2021

- Hình thức chi trả: *Bằng tiền*
- Tỷ lệ chi trả cổ tức là 4% vốn điều lệ, bằng 100% so với kế hoạch chi trả cổ tức mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 29/04/2021.
- Giao cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty chỉ đạo hoàn thành việc chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông!

Nơi nhận: *Mh*

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT.

Mh
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Mh
Phạm Hồng Minh



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04.2022/TTr-CHP

Hải Phòng, ngày 19 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

Chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả thực hiện chi trả thù lao thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát không chuyên trách Công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022 như sau:

1. Thù lao Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát năm 2021

| Nội dung | Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 | Thực hiện | Tỷ lệ |
|-------------------|--|--|--------------|
| Thù lao HĐQT, BKS | - Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 9.000.000 đ/người/tháng - Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 5.000.000 đ/người/tháng | - Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 9.000.000 đ/người/tháng - Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 5.000.000 đ/người/tháng | 100% |

2. Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát năm 2022

- Hình thức chi trả: Bằng tiền

- Mức lương bình quân kế hoạch của người quản lý chuyên trách: 89,7 triệu đồng/người-tháng

- Mức thù lao bình quân là: 17,94 triệu đồng/người-tháng (Theo Điều 16 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 tối đa bằng 20% mức tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý công ty chuyên trách), cụ thể:

+ Số người hưởng thù lao: 7 người

+ Quỹ thù lao: 1.440 triệu đồng

Trong đó: - Thành viên HĐQT không chuyên trách: 20.000.000 đồng/người-tháng

- Thành viên BKS không chuyên trách: 10.000.000 đồng/người-tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Hồng Minh



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG HẢI PHÒNG**

Số: 05.2022/TT-CHP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Phòng, ngày 19 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ văn bản số 6464/UBCK-PTTT của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 20/10/2021 phúc đáp về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Cảng Hải Phòng;

Căn cứ nhu cầu sản xuất kinh doanh Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh nhằm bổ sung và làm rõ mã ngành nghề đăng ký kinh doanh, cụ thể như sau:

| STT | (Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh trước điều chỉnh | (Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh điều chỉnh |
|------------|---|--|
| 1 | (8299) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa | (8299) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa (không bao gồm dịch vụ xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như : thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía, đường củ cải) |

| | | |
|---|---|--|
| 2 | (4299) Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Cầu tàu, bến bãi | (4299) Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Cầu tàu, bến bãi (không bao gồm xây dựng các công trình và các dịch vụ được quy định tại Phụ lục I.A20-A21 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định về ngành nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài) |
| 3 | (7820) Cung ứng lao động tạm thời (không bao gồm cung ứng lao động tạm thời cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động) | (7820) Cung ứng lao động tạm thời (không bao gồm cung ứng lao động tạm thời cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng) |
| 4 | (7120) Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Giám định container | (7120) Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Giám định container (kiểm tra lý, hóa và các phân tích khác cho container; không bao gồm các dịch vụ hành chính tư pháp; dịch vụ kiểm định và cấp giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải, dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động... được quy định tại Phụ lục I.A5 và Phụ lục I.A22 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định về ngành nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài) |

Các ngành nghề kinh doanh khác không thay đổi.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận:

1. Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh nêu trên.

2. Giao cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng chủ động chỉ đạo việc đăng ký điều chỉnh các ngành nghề kinh doanh nêu trên theo hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung/điều chỉnh nội dung này tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT.



Phạm Hồng Minh



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;

Căn cứ các báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán và soát xét,

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động, kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng năm 2021, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát năm 2022 như sau:

PHẦN I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

I. Tình hình nhân sự Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát gồm 3 thành viên được bầu từ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, 2021:

1. Bà Đào Thị Thu Hà - Trưởng Ban
2. Bà Nguyễn Thị Hằng - Thành viên
3. Bà Đào Thị Phương Lan - Thành viên (tham gia Ban Kiểm soát từ 06/2019-29/4/2021)
4. Ông Đồng Xuân Khanh - Thành viên (tham gia Ban Kiểm soát từ 29/4/2021)

II. Các hoạt động chủ yếu của Ban Kiểm soát năm 2021

- Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã tiến hành 08 cuộc họp với các nội dung chính: thống nhất kế hoạch hoạt động năm 2021; lập chương trình, nội dung cụ thể cho các đợt kiểm tra, đánh giá; thảo luận, thống nhất nội dung kết quả các đợt kiểm tra, đánh giá các hoạt động của Công ty, hoàn thiện Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021; thảo luận, thống nhất kế hoạch hoạt động năm 2022;

- Thẩm định báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

- Tham gia góp ý về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty đối với HĐQT, Ban Điều hành và các đơn vị trực thuộc, góp phần tăng cường hiệu quả công tác kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro.

- Thường xuyên giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ, Nghị quyết ĐHĐCĐ và các quy định nội bộ áp dụng trong Công ty của HĐQT và Ban điều hành.

III. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên Ban Kiểm soát

- Các thành viên Ban Kiểm soát đã hoạt động tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quy chế Ban Kiểm soát Công ty.

- Từng thành viên đã hoàn thành nhiệm vụ giám sát, kiểm tra, đánh giá các nội dung công việc theo phân công một cách nghiêm túc, trung thực. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các thành viên BKS thường xuyên trao đổi, hỗ trợ các thành viên còn lại để thực hiện công việc đạt kết quả khách quan, hiệu quả.

- Trong năm, Ban Kiểm soát không nhận được yêu cầu kiểm tra của cổ đông.

- Thông qua quá trình kiểm tra, rà soát, Ban Kiểm soát đã có một số kiến nghị với HĐQT, Ban Điều hành Công ty về việc điều chỉnh một số nội quy, quy định cho phù hợp với sự thay đổi của quy định pháp luật, tình hình hoạt động thực tiễn của Công ty trong các lĩnh vực như công tác tài chính, công tác tiền lương, công tác khen thưởng, công tác mua sắm hàng hóa dịch vụ đầu vào, việc thực hiện quy chế quản trị nội bộ trong Công ty và yêu cầu Hội đồng quản trị, Ban Điều hành tăng cường kiểm soát chặt chẽ quá trình thực hiện các quy chế, nội quy đã ban hành. Hầu hết các kiến nghị của Ban Kiểm soát đã được HĐQT, Ban Điều hành tiếp thu, điều chỉnh kịp thời trong năm 2021.

IV. Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021

- Đối với Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: hưởng lương theo chế độ của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

- Đối với các kiểm soát viên không chuyên trách: hưởng thù lao theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 đã thông qua.

- Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát: Tuân thủ theo quy định và quy chế chi tiêu nội bộ của Cảng Hải Phòng.

PHẦN 2. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2021

I. Kết quả giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức 07 cuộc họp để bàn về việc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, công tác tổ chức nhân sự và công tác đổi mới doanh nghiệp nhằm thực hiện kế hoạch ĐHĐCĐ giao và chỉ đạo Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ các cuộc họp. Tại các cuộc họp cũng như trao đổi qua thư tín, các thành viên HĐQT đã góp ý kiến xây dựng hoặc phản biện về các vấn đề thuộc phạm vi thẩm quyền, trách nhiệm của HĐQT nhằm đưa ra những định hướng, chủ trương đúng đắn, phù hợp với tình hình phát triển chung của Công ty và sự biến động của các yếu tố khách quan.

- Trên cơ sở nội dung các cuộc họp và thông qua việc xin ý kiến bằng văn bản, HĐQT đã ban hành 202 nghị quyết. Các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT được ban hành đều đúng thẩm quyền, phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.

- HĐQT thường xuyên chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các nghị quyết và các công việc HĐQT giao cho Ban Điều hành triển khai; giám sát chặt chẽ việc triển khai các dự án đầu tư; chỉ đạo Tổng Giám đốc đưa ra các giải pháp để tăng cường năng lực cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu của khách hàng một cách tốt nhất để duy trì và mở rộng thị phần, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, khắc phục khó khăn nhằm đạt các mục tiêu đề ra.

- Việc thực hiện công bố thông tin được HĐQT chỉ đạo thực hiện tuân thủ quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

II. Kết quả giám sát các hoạt động của Ban Điều hành

Trong năm 2021, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban Điều hành đã triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Hội đồng quản trị để đạt mục tiêu do ĐHCĐ giao, cụ thể:

- Trong năm Ban Điều hành đã rà soát việc sửa đổi, xây dựng nhiều quy định nội bộ; ban hành hoặc trình HĐQT ban hành các quy chế, nội quy phục vụ công tác quản trị, điều hành, khai thác theo hướng minh bạch và hiệu quả hơn như: nội quy trả lương 3P, nội quy khen thưởng, quy định mua sắm hàng hóa, dịch vụ đầu vào và nhiều quy chế, nội quy, qui trình nội bộ khác liên quan toàn bộ hoạt động khai thác, kinh doanh của Công ty.

- Đẩy mạnh công tác tiếp thị, mở rộng các dịch vụ hỗ trợ kết nối với dịch vụ xếp dỡ nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu khách hàng; tăng cường trao đổi thông tin, tiếp nhận và xử lý kịp thời các phản hồi của khách hàng.

- Thực hiện tốt công tác thu hồi công nợ.

- Tăng cường giám sát thực hiện nội quy an toàn lao động, quy trình xếp dỡ, đảm bảo vừa giữ vững ổn định tình hình chính trị, an toàn trong Cảng, vừa đảm bảo năng suất lao động, ngày càng nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Thực hiện các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn toàn Cảng.

III. Việc phối hợp hoạt động giữa HĐQT, Ban Điều hành với Ban Kiểm soát

- Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Điều hành trong việc thực



hiện chức năng nhiệm vụ được giao. HĐQT và Ban Điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty, được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp khác.

- Hầu hết các ý kiến đóng góp kịp thời của Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành đều được ghi nhận và được điều chỉnh trong quá trình ra các nghị quyết, quyết định và triển khai thực hiện trong năm.

- Sự phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành góp phần tăng cường hiệu quả kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro trong Công ty.

PHẦN 3. KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2021

I. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2021

I.1. Nhận xét chung về Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã được lựa chọn thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

- Các báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 đã được lập trên cơ sở lựa chọn chính sách kế toán thích hợp, phản ánh đầy đủ, trung thực, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và tuân thủ các quy định, các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam.

- Ý kiến của kiểm toán viên: Ngoại trừ các yếu tố ảnh hưởng liên quan đến tài sản cố định cầu 4, cầu 5 và hồ sơ duyệt quyết toán giá trị vốn Nhà nước tại thời điểm cổ phần hóa đang chờ các quyết định phê duyệt chính thức của các cơ quan có thẩm quyền nêu tại báo cáo kiểm toán, các Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng tại ngày 31/12/2021, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Ý kiến của Ban Kiểm soát: Ý kiến của kiểm toán viên đưa ra là có cơ sở, phù hợp với Luật kế toán và chuẩn mực kế toán Việt nam hiện hành.

I.2. Một số chỉ tiêu về tài sản nguồn vốn và chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2021

I.2.1. Một số chỉ tiêu về tài sản nguồn vốn năm 2021

Tình hình tài sản nguồn vốn của Công ty trên bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021 của Công ty:

Đơn vị tính: đồng

| STT | Chỉ tiêu | Công ty mẹ | | Hợp nhất | |
|-----|-----------------------------------|---------------------|---------------------|---------------------|---------------------|
| | | Tại ngày 31/12/2021 | Tại ngày 01/01/2020 | Tại ngày 31/12/2021 | Tại ngày 01/01/2021 |
| A | Tài sản | 5.233.117.224.733 | 5.061.124.898.195 | 5.811.420.524.961 | 5.811.420.524.961 |
| I | I. Tài sản ngắn hạn | 1.914.095.687.358 | 1.673.708.066.449 | 3.201.964.972.682 | 3.201.964.972.682 |
| II | II. Tài sản dài hạn | 3.319.021.537.375 | 3.387.416.831.746 | 2.609.455.552.279 | 2.609.455.552.279 |
| B | Nguồn vốn | 5.233.117.224.733 | 5.061.124.898.195 | 6.102.500.111.535 | 5.811.420.524.961 |
| I | I. Nợ phải trả | 937.997.361.424 | 1.001.955.709.112 | 1.105.959.276.351 | 1.152.500.748.985 |
| 1 | Nợ ngắn hạn | 333.178.411.886 | 337.086.524.829 | 492.959.598.342 | 479.525.851.163 |
| 2 | Nợ dài hạn | 604.818.949.538 | 664.869.184.283 | 612.999.678.009 | 672.974.897.822 |
| II | II. Vốn chủ sở hữu | 4.295.119.863.309 | 4.059.169.189.083 | 4.996.540.835.184 | 4.658.919.775.976 |
| 1 | Vốn góp của chủ sở hữu | 3.269.600.000.000 | 3.269.600.000.000 | 3.269.600.000.000 | 3.269.600.000.000 |
| 2 | Vốn khác của chủ sở hữu | | | 70.026.658.714 | 70.026.658.714 |
| 3 | Chênh lệch đánh giá lại tài sản | | | (613.301.691.109) | (613.301.691.109) |
| 4 | Quỹ đầu tư phát triển | 500.869.673.328 | 374.887.432.138 | 733.712.588.470 | 606.110.347.280 |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 524.650.189.981 | 414.681.756.945 | 808.261.254.684 | 651.039.856.992 |
| 6 | Lợi ích cổ đông không kiểm soát | | | 728.242.024.425 | 675.444.604.099 |

I.2.2. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2021

| Chỉ tiêu | Đơn vị | Công ty mẹ | | Hợp nhất | |
|---|--------|------------|----------|----------|----------|
| | | Năm 2021 | Năm 2020 | Năm 2021 | Năm 2020 |
| Các chỉ tiêu tài trợ vốn | | | | | |
| Vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn | % | 82,08 | 80,20 | 81,88 | 80,17 |
| Vốn chủ sở hữu trên tài sản dài hạn | % | 129,41 | 119,83 | 198,49 | 178,54 |
| Vốn chủ sở hữu trên tài sản cố định | % | 227,39 | 203,78 | 234,55 | 204,76 |
| Các chỉ tiêu thanh khoản | | | | | |
| Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn | Lần | 5,75 | 4,97 | 7,27 | 6,68 |
| Khả năng thanh toán tổng quát | Lần | 5,58 | 5,05 | 5,52 | 5,04 |
| Các chỉ tiêu lợi tức | | | | | |
| Lợi nhuận sau thuế trên doanh thu | % | 27,79 | 28,27 | 30,48 | 27,87 |
| Lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA) | % | 10,96 | 6,33 | 11,69 | 9,76 |
| Lợi nhuận sau thuế trên vốn CSH (ROE) | % | 13,51 | 8,08 | 13,94 | 12,48 |
| Lợi nhuận sau thuế trên vốn CSH (tính theo vốn Điều lệ) | % | 17,26 | 9,92 | 21,30 | 17,31 |

Nhìn chung, tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, vốn chủ sở hữu tiếp tục được bảo toàn và phát triển, tính thanh khoản cao đảm bảo thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, thanh toán công nợ cho các nhà cung cấp, bên cho vay. Công

tác quản lý, thu hồi công nợ tốt, góp phần đảm bảo hiệu quả kinh doanh. Việc phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức trong năm 2021 thực hiện đúng theo nghị quyết ĐHĐCĐ và các quy định của Công ty. Trong năm, Công ty đã tiến hành thoái vốn thành công tại 01 đơn vị góp vốn đầu tư ngoài ngành với tỷ lệ sở hữu rất nhỏ là Công ty cổ phần Tin học hàng hải và Công nghệ hàng hải.

II. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh

**Các chỉ tiêu kinh doanh Công ty mẹ:*

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị | Kế hoạch | Thực hiện năm 2021 | Thực hiện năm 2020 | So sánh thực hiện/kế hoạch | So sánh năm nay/năm trước |
|-----|---------------------------------|-----------|----------|--------------------|--------------------|----------------------------|---------------------------|
| 1 | Sản lượng, trong đó | Triệu tấn | 22,8 | 23,792 | 21,727 | 104,3% | 109,5% |
| | -Container | TEUS | | 1.435.900 | 1.297.900 | | 110,6% |
| 2 | Doanh thu, trong đó | tỷ đồng | 1.362,22 | 1.546,306 | 1.279,255 | 113,5% | 120,9% |
| | -DT khai thác | | 1.186 | 1.312,968 | 1.147,329 | 110,9% | 114,4% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế, trong đó: | tỷ đồng | 425 | 558,289 | 392,972 | 131,4% | 142,1% |
| | -Lợi nhuận khai thác Cảng đạt | tỷ đồng | 273,6 | 343,840 | 289,846 | 125,7% | 118,6% |

**Các chỉ tiêu kinh doanh hợp nhất:*

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị | Kế hoạch | Thực hiện năm 2021 | Thực hiện năm 2020 | So sánh thực hiện/kế hoạch | So sánh năm nay/năm trước |
|-----|---------------------------------|-----------|----------|--------------------|--------------------|----------------------------|---------------------------|
| 1 | Sản lượng, trong đó | Triệu tấn | 37,5 | 38,252 | 36,204 | 102% | 105,7% |
| | -Container | TEUS | | 2.037.034 | 1.856.685 | | 109,7% |
| 2 | Doanh thu | tỷ đồng | 2.224 | 2475,792 | 2.193,989 | 111,3% | 112,8% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế, trong đó: | tỷ đồng | 673 | 859,334 | 699,619 | 127,7% | 122,8% |

** Đánh giá thực hiện:*

Trong năm 2021, Công ty tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức: ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 kéo dài với mức độ nghiêm trọng hơn khiến việc bố trí phương tiện khai thác, nhân lực làm việc của Cảng gặp nhiều khó khăn, phát sinh thêm chi phí phòng chống Covid, tình hình cạnh tranh giữa các cảng trong khu vực ngày càng khốc liệt, giá nguyên nhiên vật liệu tăng làm tăng giá thành xếp dỡ,... Nhờ sự quan tâm tạo điều kiện, hỗ trợ của các cơ quan chức năng, cổ đông lớn Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam- Công ty cổ phần, sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và sự

đoàn kết, nỗ lực, sáng tạo của toàn thể lãnh đạo, cán bộ công nhân viên, Công ty đã vượt qua khó khăn, đạt được những kết quả cao trong các mặt công tác.

Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh thực hiện trong năm 2021 đều hoàn thành kế hoạch và đều tăng so với thực hiện năm 2020:

- Thị phần hợp nhất của Cảng trong khu vực Hải Phòng tăng trưởng, năm 2021 chiếm 49,9%, tăng 4,2% so với năm 2020 (chiếm 45,7%).

- Riêng các kết quả đạt được so với năm 2020 của Công ty mẹ: Sản lượng tăng 9,5% (container tăng 10,6%), doanh thu tăng 20,9% và lợi nhuận trước thuế tăng 42,1%. Việc giữ vững được thị phần trong cạnh tranh gay gắt là do chính sách khách hàng, thị trường của Công ty luôn được tập trung coi trọng, linh hoạt. Tổng lợi nhuận trước thuế có mức độ tăng cao hơn so với mức độ tăng của sản lượng và doanh thu là do doanh thu tài chính thu từ cổ tức được chia từ các công ty con tăng cao hơn so với năm 2020, lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư cuối năm và một phần thu khác từ thanh lý tài sản cố định; đồng thời việc kiểm soát, tiết giảm chi phí quản lý, chi phí trực tiếp ngày càng chặt chẽ, hiệu quả.

- Các công ty con, công ty có vốn góp chi phối hầu hết đều đạt hoặc vượt kế hoạch kinh doanh, góp phần hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu ĐHCĐ thường niên năm 2021 đã đề ra.

- Theo đó, thu nhập, đời sống của CBCNV toàn Cảng được đảm bảo và ổn định.

- Công ty thực hiện các nghĩa vụ nộp thuế theo đúng các quy định pháp luật.

III. Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2021

Năm 2021, Công ty tiếp tục việc hoàn thành các dự án chuyển tiếp từ năm 2020 và triển khai một số công việc trọng điểm trong công tác đầu tư nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu phục vụ sản xuất và triển khai bước đầu công tác đầu tư mở rộng tại Cảng Lạch Huyện.

**Kết quả thực hiện công tác đầu tư năm 2021 như sau:*

Đơn vị tính: Tỷ đồng

| Dự án đầu tư | Kế hoạch năm 2021 | Thực hiện Năm 2021 | So sánh TH/KH (%) |
|-------------------------------|-------------------|--------------------|-------------------|
| - Đầu tư kết cấu hạ tầng | 25.110 | 12.389,9 | 49,3 |
| - Đầu tư phương tiện thiết bị | 66.820 | 30.544 | 45,7 |
| - Đầu tư công nghệ thông tin | 33.882 | 9.961,9 | 29,4 |
| - Các dự án mở rộng Cảng | 135.429 | 7.177,5 | 5,3 |
| Tổng cộng | 261.241 | 60.073 | 23,0 |

Các dự án cụ thể như Báo cáo của HĐQT tại Đại hội

** Đánh giá thực hiện:*

- Quá trình thực hiện các dự án, công trình đầu tư đảm bảo tuân thủ các quy định

của pháp luật;

- Tỷ lệ giải ngân các dự án đầu tư có cao hơn những năm trước đây nhưng vẫn còn thấp so với kế hoạch. Các nguyên nhân chủ yếu bao gồm: công tác lập kế hoạch đầu tư vẫn tiếp tục hạn chế, chưa đánh giá, dự kiến sát khả năng triển khai thực tiễn trong việc lập kế hoạch; công tác triển khai một số công việc đầu tư ở cả ba lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng, thiết bị và công nghệ thông tin có phần chậm trễ ảnh hưởng tới tiến độ kế hoạch và một phần do yếu tố khách quan phụ thuộc vào sự chấp thuận các chủ trương, thủ tục, điều kiện đầu tư của các cấp có thẩm quyền.

- Đội ngũ cán bộ kỹ thuật, CNTT trong toàn Công ty nói chung cần được tăng cường cả về chất lượng và số lượng để đáp ứng yêu cầu cao của chất lượng, tiến độ đầu tư và quy mô đầu tư ngày càng mở rộng của Công ty.

IV. Một số kiến nghị

- Đề nghị HĐQT Công ty tiếp tục chỉ đạo Ban Điều hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung và triển khai thực hiện các quy chế, nội quy nội bộ phù hợp với sự thay đổi pháp luật; đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các quy chế tài chính, quy định phân cấp, phân quyền trong Công ty.

- Công tác lập kế hoạch đầu tư cần có sự phối hợp chặt chẽ, đánh giá cẩn trọng giữa các đơn vị tham mưu, đơn vị triển khai để đưa ra kế hoạch đầu tư sát với thực tiễn; tăng cường công tác giám sát chất lượng và tiến độ đầu tư để đảm bảo việc đầu tư hiệu quả, đúng theo lộ trình được phê duyệt.

- Trong công tác xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển nguồn nhân lực trung và dài hạn: chú trọng đào tạo, bổ sung cán bộ quản lý cấp trung và cấp cao, nhân viên, công nhân kỹ thuật với chính sách đãi ngộ hấp dẫn, môi trường làm việc thân thiện để thu hút và giữ được nguồn nhân lực chất lượng cao, chuẩn bị lực lượng lao động cho việc khai thác Cảng ngoài Lạch Huyện.

- Triển khai các phương án huy động vốn đầu tư cho dự án xây dựng bến số 3, số 4 Lạch Huyện, đảm bảo nguồn giải ngân đúng theo các cam kết với các nhà thầu; tiếp tục thoái vốn tại các doanh nghiệp ngoài ngành, không hiệu quả để tập trung nguồn vốn đầu tư mở rộng và đầu tư nâng cấp các đơn vị khai thác hiện hữu.

- Phối hợp với các doanh nghiệp trong hệ thống Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam, các cơ quan chức năng liên quan để gia tăng sức mạnh tổng hợp và cung cấp chuỗi dịch vụ ngày càng hoàn thiện cho khách hàng.

- Phối hợp với các cơ quan quản lý giải quyết phương án thuê cầu 4, 5 Cảng Chùa Vẽ, chấm dứt ý kiến kiểm toán ngoại trừ trên các báo cáo tài chính được soát xét về nội dung này qua nhiều năm.

- Lập phương án, kế hoạch cụ thể cho các công tác liên quan đến di dời Cảng Hoàng Diệu: giải quyết, bố trí lao động; xử lý tài sản, công cụ sản xuất; thu hồi vốn;... để chủ động thực hiện khi có quyết định di dời của Thành phố .

**PHẦN 4. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
NĂM 2022**

- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty;
- Giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT Công ty;
- Thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Thực hiện các hoạt động phối hợp với HĐQT, Ban điều hành theo thực tế phát sinh.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và phương hướng hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Kính chúc quý vị Đại biểu và Quý cổ đông sức khỏe và bình an.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT.



Đào Thị Thu Hà





**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07.2022/TTr-CHP

Hải Phòng, ngày 19 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

**Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022
của Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Thực hiện các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tiêu chí và danh sách các đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

a. Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, thương hiệu, được nhiều công ty đại chúng tin cậy, có đội ngũ kiểm toán viên trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;

b. Là đơn vị hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, thuộc danh sách các công ty kiểm toán có đủ tiêu chuẩn được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng do Bộ Tài chính công bố hàng năm;

c. Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, chất lượng, tiến độ kiểm toán của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

d. Cung cấp các dịch vụ ưu đãi, tư vấn miễn phí cho Công ty CP Cảng Hải Phòng.

2. Danh sách các công ty kiểm toán đề xuất:

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn trên, Ban Kiểm soát Công ty đề xuất danh sách đơn vị kiểm toán như sau:

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
2. Công ty TNHH KPMG;
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiêu chí lựa chọn, danh sách các công ty kiểm toán được đề xuất nêu trên và giao cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán được đề xuất để thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý, theo đúng quy định của pháp luật./.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT.



Đào Thị Thu Hà



BÁO CÁO

Về việc triển khai “Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng” năm 2021 và kế hoạch triển khai năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Quyết định số 1215/QĐ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng về việc phê duyệt “Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng”;

Căn cứ Quyết định số 1875/QĐ-CHP ngày 01/7/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng về việc phê duyệt ủy quyền quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông trong quá trình triển khai Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc triển khai “Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng” năm 2021 và kế hoạch triển khai năm 2022 như sau:

A. CÁC CÔNG VIỆC ĐÃ THỰC HIỆN

I. Các công việc Hội đồng quản trị thực hiện theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông

1. Các công việc đã thực hiện

Thực hiện Quyết định số 1875/QĐ-CHP ngày 01/7/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng về việc phê duyệt ủy quyền quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông trong quá trình triển khai Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng, trong năm 2021 Hội đồng quản trị đã thực hiện các công việc theo ủy quyền như sau:

- Phê duyệt Đề cương nhiệm vụ và dự án toán ủy thác quản lý dự án, hợp đồng ủy thác quản lý dự án;

- Phê duyệt Nhiệm vụ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán (một số hạng mục thuộc gói khởi công); Nhiệm vụ, dự toán chi phí lập phương án kỹ thuật thi công, điều tra, khảo sát rà phá bom mìn vật nổ; Phương án thi công, dự toán chi phí khảo sát, đo đạc lập mảnh trích đo địa chính khu đất xây dựng (Quyết định số 2963/QĐ-CHP ngày 01/10/2021);

- Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu phục vụ khởi công (Quyết

định số 2963/QĐ-CHP ngày 01/10/2021);

- Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (một số gói thầu phục vụ khởi công) và Dự toán gói thầu, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (lần 2 - các gói thầu cần triển khai ngay) (Quyết định số 966/QĐ-CHP ngày 08/4/2022);

- Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu rà phá bom mìn, vật nổ (Quyết định số 1177/QĐ-CHP ngày 15/4/2022);

Kết quả thực hiện đến ngày 19/4/2022 như sau:

| TT | Nội dung | Số văn bản | Giá trị (đồng) | Ghi chú |
|-----------|--|-----------------------------|----------------|---|
| I | Ủy thác quản lý dự án | | | |
| 1 | Phê duyệt Đề cương nhiệm vụ và dự án toán ủy thác quản lý dự án | 2250/QĐ-CHP ngày 02/8/2021 | 28.846.253.856 | |
| 2 | Phê duyệt Hợp đồng ủy thác quản lý dự án | 142/NQ-CHP ngày 04/8/2021 | 27.403.941.163 | Đơn vị quản lý dự án: Ban Quản lý dự án chuyên ngành Hàng hải VIMC tự thực hiện |
| II | Kết quả lựa chọn nhà thầu một số gói thầu phục vụ khởi công (Quyết định số 2963/QĐ-CHP ngày 01/10/2021); | | | |
| 1 | Gói thầu TV 01: Khảo sát, đo đạc lập mảnh trích đo đạc địa chính khu đất xây dựng Bến container số 3 và số 4 | 3413/QĐ-CHP ngày 04/11/2021 | 121.354.000 | Nhà thầu: Trung tâm Kỹ thuật - Dữ liệu, Thông tin tài nguyên và môi trường (đã hoàn thành). |
| 2 | Gói thầu TV 02: Lập Nhiệm vụ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán | | | Cảng Hải Phòng tự thực hiện (đã hoàn thành). |
| 3 | Gói thầu TV 03: Lập Nhiệm vụ, dự toán chi phí lập phương án kỹ thuật thi công, điều tra, khảo sát rà phá bom mìn, vật nổ | 4027/QĐ-CHP ngày 15/12/2021 | 80.000.000 | Nhà thầu: Lữ đoàn 299 - Bộ Tư lệnh Quân đoàn 1 (đã hoàn thành). |
| 4 | Gói thầu TV 04: Giám sát khảo sát phục vụ thiết kế bản vẽ thi công | | | Ban Quản lý dự án chuyên ngành Hàng hải VIMC tự thực hiện (đã hoàn thành). |

| TT | Nội dung | Số văn bản | Giá trị (đồng) | Ghi chú |
|-----|---|-----------------------------|-------------------|---|
| 5 | Gói thầu TV 05: Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán (của cả Dự án) | 1205/QĐ-CHP ngày 18/4/2022 | 1.150.575.408 | Nhà thầu: Công ty TNHH tư vấn Đại học Xây dựng |
| 6 | Gói thầu TV 06: Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu Gói EC | | | Ban Quản lý dự án chuyên ngành Hàng hải VIMC tự thực hiện (đã hoàn thành). |
| 7 | Gói thầu TV 07: Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu Gói Tư vấn giám sát thi công Gói EC | 3531/QĐ-CHP ngày 15/11/2021 | 60.287.000 | Nhà thầu: Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và xây dựng ATP |
| 8 | Gói thầu TV 08: Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu Gói Tư vấn thẩm tra thiết kế và dự toán | | | Ban Quản lý dự án chuyên ngành Hàng hải VIMC tự thực hiện (đã hoàn thành). |
| 10 | Gói thầu TV 09: Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu Gói Bảo hiểm xây dựng Gói EC | | | Ban Quản lý dự án chuyên ngành Hàng hải VIMC tự thực hiện (đã hoàn thành). |
| 11 | Gói thầu TV 10: Tư vấn giám sát thi công xây lắp các hạng mục công trình thuộc gói thầu EC | | | Đang lựa chọn nhà thầu |
| 12 | Gói thầu TV 11: Tư vấn cập nhật giá Gói thầu EC | 3285/QĐ-CHP ngày 27/10/2021 | | Công ty TNHH tư vấn ĐH Xây dựng (đã hoàn thành). |
| 13 | Gói thầu EC: Khảo sát toàn bộ dự án; thiết kế và thi công xây dựng cầu cảng, nạo vét, kè sau cầu, san lấp, đường bãi thuộc bước 1 | 79/QĐ-CHP ngày 10/01/2022 | 3.106.333.708.448 | Liên danh Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng Phú Xuân - Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Công trình thủy |
| 14 | Gói thầu PTV 01: Bảo hiểm xây dựng trong quá trình thi công Gói thầu EC | | | Đang lựa chọn nhà thầu |
| III | Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (lần 2 - các gói thầu cần triển khai ngay) (Quyết định số 966/QĐ-CHP ngày 08/4/2022) | | | |

| TT | Nội dung | Số văn bản | Giá trị (đồng) | Ghi chú |
|----|--|------------|----------------|--|
| 1 | Gói thầu TV 12: Lập HSMT và đánh giá HSDT gói thiết kế bản vẽ thi công hệ thống cấp điện. | | | Đang lựa chọn nhà thầu |
| 2 | Gói thầu TV 13: Lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán hệ thống cấp điện của dự án | | | Thực hiện sau khi lựa chọn nhà thầu |
| 3 | Gói thầu TV 14: Lập HSMT và đánh giá HSDT gói thiết kế chi tiết hệ thống công nghệ thông tin | | | Đang lựa chọn nhà thầu |
| 4 | Gói thầu TV 15: Lập thiết kế chi tiết và dự toán hệ thống công nghệ thông tin. | | | Thực hiện sau khi lựa chọn nhà thầu |
| 5 | Gói thầu TV 16: Tư vấn thẩm tra thiết kế chi tiết và dự toán hệ thống công nghệ thông tin | | | Thực hiện sau khi lựa chọn nhà thầu |
| 6 | Gói thầu TV 17: Lập HSMT và đánh giá HSDT Gói thầu TV 18 Thiết kế BVTC các hạng mục công trình xây dựng còn lại (ngoài Gói EC) và hạng mục thiết bị nội thất văn phòng | | | Đang lựa chọn nhà thầu |
| 7 | Gói thầu TV 18: Lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán các hạng mục công trình xây dựng còn lại (ngoài Gói EC) và hạng mục thiết bị nội thất văn phòng | | | Thực hiện sau khi lựa chọn nhà thầu |
| 8 | Gói thầu TV 19: Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu Gói TB 01 Trang bị 06 Cầu bốc xếp container trên bến chính (STS) và 24 cầu bánh lốp RTG | | | Ban Quản lý dự án chuyên ngành Hàng hải VIMC tự thực hiện (đang thực hiện) |
| 9 | Gói thầu TV 20: Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu Gói TB | | | Thực hiện năm 2023 |

| TT | Nội dung | Số văn bản | Giá trị (đồng) | Ghi chú |
|----|--|------------|----------------|--|
| | 02 Trang bị 02 Xe nâng hàng RSD và 01 xe nâng rộng | | | |
| 10 | Gói thầu TV 21: Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu Gói TB 03 Trang bị 50 xe đầu kéo và rơ moóc | | | Thực hiện năm 2023 |
| 11 | Gói thầu TV 22: Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu Gói thầu TV 23: Kiểm toán dự án | | | Đang lựa chọn nhà thầu |
| 12 | Gói thầu TV 23: Kiểm toán dự án hoàn thành | | | Thực hiện sau khi lựa chọn nhà thầu |
| 13 | Gói thầu TV 26: Lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán hạng mục hệ thống phòng cháy chữa cháy | | | Đang lựa chọn nhà thầu |
| 14 | Gói thầu TB 01: Trang bị, lắp đặt 06 Cầu béc xếp container trên bến chính (STS) và 24 cầu bánh lốp RTG | | | Thực hiện năm 2023 |
| 15 | Gói thầu TB 02: Trang bị 02 Xe nâng hàng RSD và 01 xe nâng rộng | | | Thực hiện năm 2023 |
| 16 | Gói thầu TB 03: Trang bị 50 xe đầu kéo và rơ moóc | | | Thực hiện năm 2023 |
| IV | Kế hoạch lựa chọn nhà thầu rà phá bom mìn, vật nổ (Quyết định số 1177/QĐ-CHP ngày 15/4/2022) | | | Đang xin ý kiến Cục Tác chiến, Bộ Quốc phòng về các đơn vị thực hiện |

2. Gói thầu EC “Khảo sát toàn bộ dự án; thiết kế và thi công xây dựng cầu cảng, nạo vét, kè sau cầu, san lấp, đường bãi thuộc bước 1”.

2.1. Thông tin khái quát:

- Tên gói thầu: “Gói thầu EC: Khảo sát toàn bộ dự án; thiết kế và thi công xây dựng cầu cảng, nạo vét, kè sau cầu, san lấp, đường bãi thuộc bước 1”.

- Giá gói thầu: 3.108.286.377.000 đồng.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn hai túi hồ sơ.

- Các hạng mục thuộc gói thầu:

| TT | Hạng mục công trình | Đơn vị | Quy mô, khối lượng thực hiện |
|----------|---|------------|------------------------------|
| I | Chi phí xây dựng | | |
| 1 | Cầu cảng (750x50m) | m2 | 37.500 |
| 2 | Tường chắn sau cầu (Kè sau cầu) | | |
| - | <i>Tường chắn sau cầu tàu 100.000DWT</i> | <i>md</i> | <i>733</i> |
| - | <i>Tường chắn sau bến sà lan</i> | <i>md</i> | <i>165</i> |
| - | <i>Kè sau bến công vụ</i> | <i>md</i> | <i>90</i> |
| 3 | Bến tàu, sà lan 160Teu (150x15m) | m2 | 2.250 |
| 4 | Bến công vụ | m2 | 975 |
| 5 | Khu bãi hàng (thuộc Bước 1) | | 165.860 |
| - | <i>Bãi container có hàng</i> | <i>m2</i> | <i>144.562</i> |
| - | <i>Bãi container lạnh</i> | <i>m2</i> | <i>8.820</i> |
| - | <i>Bãi hàng + bãi chất rút</i> | <i>m2</i> | <i>9.620</i> |
| - | <i>Bãi kiểm hóa</i> | <i>m2</i> | <i>2.858</i> |
| 6 | Hệ thống thoát nước mặt (<i>chỉ tính khối lượng Bước 1</i>) | <i>Ctr</i> | <i>1</i> |
| 7 | Đường nội bộ (thuộc Bước 1) | m2 | 54.830 |
| 8 | Đường khu vực công (thuộc Bước 1) | m2 | 2.400 |
| 9 | Nạo vét khu nước đậu tàu | m3 | 855.191 |
| 10 | San lấp, kè bảo vệ bãi | | |
| - | <i>Đê bao phục vụ san lấp</i> | <i>Ctr</i> | <i>1</i> |
| - | <i>San lấp</i> | <i>m3</i> | <i>1.682.808</i> |
| - | <i>Đường công vụ</i> | <i>Ctr</i> | <i>1</i> |
| - | <i>Kè bảo vệ bãi</i> | <i>md</i> | <i>360</i> |
| 11 | Xử lý nền (thuộc Bước 1) | m2 | 236.462 |

2.2. Kết quả lựa chọn nhà thầu và thông tin hợp đồng Gói thầu EC “Khảo sát toàn bộ dự án; thiết kế và thi công xây dựng cầu cảng, nạo vét, kè sau cầu, san lấp, đường bãi thuộc bước 1”:

- Nhà thầu trúng thầu: Liên danh Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng Phú Xuân - Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Công trình thủy.

- Số hợp đồng: Hợp đồng thiết kế và thi công xây dựng công trình số 116/2022/HĐ-TK&TC ngày 12/01/2022.

- Giá trúng thầu: 3.106.333.708.448 đồng.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 28 tháng, không bao gồm thời gian thẩm tra, thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và ngày nghỉ lễ, tết (trong đó: Thời gian khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán: 03 tháng; Thời gian thi công xây dựng công trình: 25 tháng).

- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá kết hợp (Hợp đồng trọn gói đối với phần thiết kế bản vẽ thi công, lập dự toán; Hợp đồng theo đơn giá cố định đối với phần khảo sát và thi công xây dựng).

- Công việc đang thực hiện: Đã hoàn thành khảo sát địa hình, địa chất; đang thực hiện lập thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và thẩm tra.

3. Về việc huy động các nguồn tài chính cho dự án.

- Phát huy các nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ xây dựng 02 cầu cảng tại khu vực Lạch Huyện để đưa vào khai thác trong thời gian sớm nhất.

- Căn cứ nhu cầu nguồn vốn của Dự án, hiện nay Cảng Hải Phòng đang tiến hành các thủ tục tăng vốn điều lệ và sẽ báo cáo Đại hội đồng cổ đông theo đúng các quy định.

- Về việc vay vốn tín dụng: Hoàn thành xây dựng các chỉ tiêu lựa chọn tổ chức tín dụng.

II. Các công việc khác triển khai trong năm 2021.

- Xin cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BQL Khu kinh tế Hải Phòng đã cấp GCN mã số 2754244577 ngày 28/6/2021).

- Thực hiện ký hợp đồng ủy thác QLDA cho Ban Quản lý dự án chuyên ngành Hàng hải VIMC (Hợp đồng ủy thác quản lý dự án số 09/2021/QLDA-CHP).

- Thực hiện các thủ tục đề nghị giao đất và giao khu vực biển.

- Giá trị giải ngân năm 2021: 7.177.494.661 đồng.

B. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC CÔNG VIỆC TIẾP THEO TRONG NĂM 2022.

- Gói thầu EC: Khảo sát toàn bộ dự án; thiết kế và thi công xây dựng cầu cảng, nạo vét, kè sau cầu, san lấp, đường bãi thuộc bước 1: Hoàn thành việc thẩm định và phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công cầu cảng, nạo vét, kè sau cầu, san lấp, đường bãi thuộc bước 1; triển khai thi công từ tháng 8/2022. Trong năm 2022 sẽ thực hiện đắp đê quây và xử lý nền bãi đường bãi thuộc bước 1.

- Hoàn thành lựa chọn nhà thầu và thực hiện hợp đồng các gói thầu (thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu phục vụ khởi công): Gói thầu TV 05: Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán (của cả Dự án); Gói thầu TV 10: Tư vấn giám sát thi công xây lắp các hạng mục công trình thuộc gói thầu EC; Gói thầu PTV 01: Bảo hiểm xây dựng trong quá trình thi công Gói thầu EC.

- Rà phá bom mìn, vật nổ: Dự kiến hoàn thành trong quý II/2022.

- Cung cấp 06 cầu giàn STS và 24 cầu giàn RTG: Dự kiến năm 2022 hoàn thành lựa chọn nhà thầu, tiến độ cung cấp phù hợp với tiến độ xây dựng cầu cảng. Tổng mức đầu tư khoảng 2.200 tỷ đồng.

- Hệ thống cấp điện: Hoàn thành lựa chọn đơn vị tư vấn và hoàn thành thiết kế hệ thống cấp điện cho toàn bộ dự án.

- Hệ thống Công nghệ thông tin: Hoàn thành lựa chọn đơn vị tư vấn và hoàn thành thiết kế hệ thống Công nghệ thông tin cho toàn bộ dự án.

- Các hạng mục công trình xây dựng còn lại (ngoài Gói EC) và hạng mục thiết bị nội thất văn phòng: Hoàn thành việc lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán trong năm 2022.

- Tiếp tục thực hiện các thủ tục để các cơ quan quản lý nhà nước giao đất và giao khu vực biển.

- Phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ để đảm bảo nguồn vốn đầu tư dự án.

- Dự kiến giá trị giải ngân năm 2022: 1.094.000.000 đồng.



C. ĐỀ XUẤT

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:

- Tiếp tục ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định các vấn đề liên quan đến Dự án đầu tư xây dựng các Bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông trong giai đoạn thực hiện Dự án và giai đoạn kết thúc xây dựng của Dự án, không bao gồm phê duyệt quyết toán vốn đầu tư xây dựng, đảm bảo phù hợp với Điều lệ Công ty và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật.

- Giao cho Hội đồng quản trị xem xét, thông qua các Hợp đồng có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

- Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.

Trên đây là báo cáo các công việc đã triển khai Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng và kế hoạch triển khai trong năm 2022.

Trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông. *ng*

Nơi nhận: *Hoa*

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT.



Phạm Hồng Minh



BÁO CÁO

Về Đề án di dời Bến Cảng Hoàng Diệu

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về Đề án di dời Bến Cảng Hoàng Diệu như sau:

1. Các căn cứ lập Đề án di dời Bến Cảng Hoàng Diệu

- Quyết định số 1131/QĐ-TTg ngày 24/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị mới Bắc Sông Cấm và các văn bản liên quan về việc xây dựng cầu Hoàng Văn Thụ thuộc Dự án đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị mới Bắc sông Cấm, thành phố Hải Phòng;

- Quyết định số 2224/QĐ-UBND ngày 11/11/2013 của UBND thành phố Hải Phòng phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/2000 và ban hành quy định quản lý theo đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết quận Ngô Quyền tỷ lệ 1/2000;

- Thông báo kết luận số 402/TB-VPCP ngày 12/7/2016 của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng tại cuộc họp về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hải Phòng và thực hiện quy hoạch phát triển cảng biển khu vực Hải Phòng;

- Thông báo số 87/TBLT-BGTVT-UBNDTP ngày 15/3/2017 kết luận của Bí thư Thành ủy Hải Phòng Lê Văn Thành và Thứ trưởng Bộ GTVT Nguyễn Văn Công tại cuộc họp giữa Bộ GTVT và thành phố Hải Phòng về Đề án di dời bến cảng Hoàng Diệu, cảng biển Hải Phòng;

2. Các công việc đã thực hiện.

Sau khi báo cáo xin ý kiến Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam, Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng đã thuê tư vấn lập Đề án di dời Bến Cảng Hoàng Diệu. Đề án đã được Tổng Công ty hàng hải Việt Nam thông qua nội dung và có công văn số 1409/HHVN-QLCB&DVHH ngày 24/5/2017 báo cáo Bộ Giao thông vận tải xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án.

Ngày 15/8/2018, Bộ Giao thông vận tải có Tờ trình số 9042/BGTVT-KHĐT trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án.

Sau khi tiếp thu các ý kiến của các Bộ, ngành liên quan, Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng đã phối hợp với đơn vị tư vấn giải trình các ý kiến, hoàn thiện Đề án di dời khu bến Cảng Hoàng Diệu và báo cáo Bộ Giao thông vận tải trình Thủ



tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt. Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam đã có các văn bản số 3246/HHVN-ĐT ngày 11/12/2018; văn bản số 3375/HHVH-ĐT ngày 27/12/2018 đề nghị Bộ Giao thông vận tải thông qua bản giải trình ý kiến tham gia của các cơ quan, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án di dời khu bến Cảng Hoàng Diệu - Cảng biển Hải Phòng.

Ngày 15/5/2019, Bộ Giao thông vận tải có công văn số 4466/BGTVT-KHĐT gửi Văn phòng Chính phủ; Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp về việc hoàn chỉnh Đề án di dời khu bến Cảng Hoàng Diệu - Cảng biển Hải Phòng.

Trước tình hình thành phố Hải Phòng chuẩn bị triển khai xây dựng cầu Nguyễn Trãi, ngày 11/01/2021 Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam có văn bản số 55/HHVN-ĐT đề nghị Bộ GTVT và Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp sớm báo cáo Thủ tướng phê duyệt Đề án. Bộ GTVT đã có văn bản số 1401/BGTVT-KHĐT ngày 22/02/2021 đề nghị Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam và Cảng Hải Phòng báo cáo Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp về vấn đề này.

Thực hiện các nội dung của Thông báo số 94/TB-UBND ngày 11/3/2021 của UBND thành phố Hải Phòng thông báo kết luận của Phó chủ tịch UBND thành phố Nguyễn Đức Thọ về Đề án di dời Bến Cảng Hoàng Diệu phục vụ thi công cầu Nguyễn Trãi; Thông báo số 562/TB-UBND-BGTVT-UBQLVNNTDN ngày 10/12/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng Nguyễn Văn Văn Tùng, Thứ trưởng Bộ Giao thông Vận tải Nguyễn Xuân Sang, Phó chủ tịch Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp Nguyễn Ngọc Cảnh tại buổi làm việc về thu hồi Cảng Hoàng Diệu để triển khai thực hiện Dự án đầu tư xây dựng cầu Nguyễn Trãi; Thông báo số 39/TB-VPCP ngày 11/02/2022 của thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với lãnh đạo thành phố Hải Phòng hiện nay đơn vị tư vấn cập nhật các thay đổi, hoàn thiện Đề án và trình Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp. Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp đang hoàn thiện Tờ trình để trình Thủ tướng Chính phủ (theo TB số 39/TB-VPCP ngày 11/02/2022 là trong quý II/2022).

Các điều chỉnh so với tờ trình số 4466/BGTVT-KHĐT ngày 15/5/2019 của Bộ Giao thông Vận tải bao gồm các nội dung sau:

- Điều chỉnh quan điểm của đề án di dời: Trước đây, Cảng Hải Phòng xin được đầu tư xây dựng 02 bến container số 3,4 tại Lạch Huyện và một số bến tiếp theo, đến thời điểm hiện nay bến số 3, 4 dài 750m đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư, Cảng Hải Phòng xin được tiếp tục đầu tư thêm các bến tiếp theo tại khu vực Lạch Huyện trước mắt là các bến số 7, 8 dài 900m theo quy mô, công suất quy hoạch đã được phê duyệt, để bù đắp lại quy mô của bến cảng Hoàng Diệu dài 1.717m, mặt khác để Cảng tiếp tục điều phối hàng hóa khi cảng Chùa Vẽ thực hiện di dời theo quy hoạch của thành phố và quy hoạch hệ thống cảng biển, tạo điều kiện cho cảng sử dụng được các nguồn lực, kinh nghiệm quản lý khai thác cảng, phát triển sản xuất kinh doanh trong giai đoạn tới, giữ

vững thị phần vận tải biển từ 40-50% tại khu vực Hải Phòng, đảm bảo quyền lợi của Nhà nước trong hoạt động đầu tư, khai thác cảng.

- Ngoài ra, để cảng Chùa Vẽ tiếp nhận hàng hóa từ cảng Hoàng Diệu (hàng hóa tổng hợp, hàng rời vận chuyển bằng tàu biển), kiến nghị cho phép Cảng được tận dụng cơ sở hạ tầng hiện có của bến cảng Chùa Vẽ thực hiện kiểm định nâng cấp cầu cảng, nạo vét vùng quay tàu tiếp nhận tàu 40.000DWT giảm tải. Đồng thời kiến nghị UBND TP Hải Phòng phê duyệt quy hoạch các cầu bắc qua Sông Cấm, đoạn từ thượng lưu cầu Bạch Đằng đến cầu Nguyễn Trãi với tình hình cầu đủ điều kiện cho cỡ tàu đến 40.000DWT giảm tải lưu thông qua lại an toàn, để các Cảng trên khu vực Sông Cấm có thể tiếp nhận được lượng hàng ngoài Container từ Cảng Hoàng Diệu.

- Đề án đã cập nhật lại toàn bộ thông tin hiện trạng cơ sở hạ tầng, thiết bị và khối lượng hàng hóa, chỉ tiêu tài chính thông qua cảng Hải Phòng giai đoạn 2015-2021 (thời điểm trước số liệu được cập nhật đến năm 2018) để thấy rõ sự sụt giảm sản lượng hàng hóa thông qua bến cảng Hoàng Diệu trong thời gian vừa qua khi Thành phố xây dựng cầu Hoàng Văn Thụ.

- Cập nhật tiến độ xây dựng cầu Nguyễn Trãi dự kiến năm 2022 hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư, thiết kế, lựa chọn nhà thầu, năm 2023 khởi công thi công xây dựng, tiến độ 24 tháng hoàn thành dự án. Từ đó đề xuất phương án di dời, lộ trình di dời bến cảng Hoàng Diệu phù hợp.

- Điều chỉnh lại phương án di dời hàng hóa bằng đường sắt từ cảng Hoàng Diệu về cảng Vật Cách thay cho cảng Chùa Vẽ theo các ý kiến của Bộ Giao thông vận tải và UBND T.p Hải Phòng để hạn chế tối đa ảnh hưởng giao thông nội đô của thành phố Hải Phòng do việc giữ lại và cải tạo, nâng cấp tuyến đường sắt từ cảng Hoàng Diệu đến cảng Chùa Vẽ.

- Tính toán lại sơ bộ chi phí di dời trên cơ sở kinh phí đã đền bù cầu 9,10,11 khi xây dựng cầu Hoàng Văn Thụ (cụ thể sau khi có quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế tài chính phục vụ di dời bến cảng Hoàng Diệu).

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận: *Hưu*
- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT.

Phạm Hồng Minh
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG
M.S.D.N: 0200...
Q. NGÔ QUYÊN T. PH. H. P.

Phạm Hồng Minh



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10.2022/BC-CHP

Hải Phòng, ngày 19 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO

Phương án quản lý khai thác cầu cảng số 4, số 5, bãi container Cảng Chùa Vẽ
và Phần chi phí khác phân bổ cho gói thiết bị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

1. Phương án quản lý khai thác cầu cảng số 4, số 5, bãi container Cảng Chùa Vẽ:

Căn cứ công văn số 1769/TTg-KTN ngày 20/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ; Căn cứ công văn số 2313/TTg-KTN ngày 25/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao Cảng Hải Phòng tiếp tục quản lý, khai thác các cầu cảng số 4 và số 5 thuộc bến cảng Chùa Vẽ; Công văn số 1966/VPCP ngày 25/3/2014 của Văn phòng Chính phủ về hạch toán tăng tài sản đối với giá trị các cầu cảng số 4, số 5 thuộc bến cảng Chùa Vẽ và trả nợ vốn vay, lãi vay theo Hiệp định ký kết với nhà tài trợ nước ngoài; Công văn số 12250/BTC-QLN ngày 03/9/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn xác định giá trị của khoản cho vay lại và phương án trả nợ. Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng xin được báo cáo Bộ Giao thông vận tải cụ thể như sau:

Thực hiện ý kiến chỉ đạo tại công văn số 10582/VPCP-KTTH của Văn phòng chính phủ ngày 01/11/2018 về việc hạch toán tăng tài sản và phương án vay/trả cầu cảng số 4, số 5 và bãi container Cảng Chùa Vẽ thuộc Cảng Hải Phòng của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ; Bộ Giao thông vận tải đã tổ chức họp với Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Cục Hàng hải, Cảng Hải Phòng và thống nhất chỉ đạo Cảng Hải Phòng xây dựng lại phương án thuê khai thác tại công văn số 638/TB-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải ngày 05/12/2018 thông báo kết luận của Thứ trưởng Nguyễn Văn Công tại cuộc họp về việc hạch toán tăng tài sản và phương án vay/trả cầu cảng số 4, số 5 và bãi container Cảng Chùa Vẽ - Hải Phòng;

Cảng Hải Phòng đã xây dựng phương án thuê khai thác cầu 4-5 và bãi container Cảng Chùa Vẽ và báo cáo với Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Hàng hải Việt Nam trình Chính phủ/Thủ tướng Chính phủ quyết định với nội dung như sau:

- Thời điểm trước ngày 01/7/2014 (Là thời điểm Công ty TNHH MTV Cảng Hải Phòng cổ phần hoá): cầu cảng số 4, số 5 và bãi container được giao Công ty TNHH MTV Cảng Hải Phòng (doanh nghiệp 100% vốn nhà nước) quản lý khai thác.

- Từ thời điểm 01/7/2014 đến 31/12/2019: Cho phép chỉ định Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng thuê quản lý khai thác cầu cảng số 4, số 5 và bãi container; Giá cho thuê theo quyết định của Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính phê duyệt.

- Từ thời điểm 01/01/2020 trở đi: Thực hiện theo quy định của Nghị định số 43/2018/NĐ-CP, thực hiện đấu giá cho thuê khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cầu cảng số 4, số 5 và bãi container do nhà nước đầu tư.



Ngày 20/02/2020, tại công văn số 56/TB-BGTVT thông báo về nội dung cuộc họp phương án quản lý khai thác cầu cảng số 4, số 5 và bãi container Cảng Chùa Vẽ, Thứ trưởng Nguyễn Văn Công đã giao các vụ Kết cấu hạ tầng giao thông, Kế hoạch đầu tư, Tài chính, Quản lý doanh nghiệp, Cục Hàng hải VN, Tổng công ty Hàng hải VN và Cảng Hải Phòng phối hợp với các bên liên quan làm việc với Bộ Tài chính để làm rõ các ý kiến của Bộ Tài chính, có văn bản gửi Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt.

Ngày 05/5/2020, Bộ GTVT gửi dự thảo tới các cơ quan liên quan như Bộ Tài chính, Bộ KH và ĐT, Bộ Tư pháp, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để lấy ý kiến đối với văn bản báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về cầu cảng số 4, số 5 Bến cảng Chùa Vẽ - Cảng Hải Phòng.

Sau khi tổng hợp các ý kiến tham gia, Bộ GTVT đã có công văn số 10855/BGTVT-KCHT ngày 28/10/2020 gửi Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về hạch toán tăng tài sản và xây dựng phương án trả nợ vay, lãi vay đối với giá trị các cầu cảng số 4, số 5 thuộc Bến cảng Chùa Vẽ - Cảng Hải Phòng.

Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay Chính phủ/Thủ tướng Chính phủ vẫn chưa có quyết định về việc thực hiện theo phương án nào để Tổng công ty Hàng Hải Việt Nam, Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng thực hiện. Do đó, mặc dù Cảng Hải Phòng và Tổng công ty Hàng hải Việt Nam đã thực hiện xong việc cổ phần hóa (Cảng Hải Phòng hoàn thành cổ phần hóa tháng 7/2014, Tổng công ty Hàng hải Việt Nam hoàn thành cổ phần hóa từ năm 2020) nhưng đến hiện tại vẫn chưa quyết toán được phần vốn Nhà nước liên quan đến dự án đầu tư bằng nguồn vốn ODA cầu 4, cầu 5 thuộc Bến cảng Chùa Vẽ - Cảng Hải Phòng.

Ngày 18/3/2022, Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng gửi công văn 765/CV-CHP kính đề nghị Bộ Giao thông vận tải có ý kiến báo cáo Chính phủ/Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt phương án để chúng tôi có thể thực hiện được nghĩa vụ của Công ty cho Nhà nước cũng như sớm quyết toán được phần vốn Nhà nước tại đơn vị.

Ngày 29/3/2022, Bộ Giao thông vận tải có ý kiến tại công văn 2982/BGTVT-KCHT. Theo nội dung, Bộ Giao thông vận tải cũng đã có văn bản số 6114/BGTVT-KCHT ngày 28/6/2021, văn bản số 2426/BGTVT-KCHT ngày 15/3/2022 gửi Văn phòng Chính phủ đề nghị sớm tham mưu báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét chỉ đạo về các nội dung Bộ Giao thông vận tải đã có báo cáo tại văn bản số 10855/BGTVT-KCHT ngày 28/10/2020. Sau khi Chính phủ có ý kiến, Bộ Giao thông vận tải sẽ khẩn trương phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức, xây dựng, triển khai thực hiện theo quy định.

2. Về phương án vay, trả đối với Phần chi phí khác phân bổ cho gói thiết bị:

Căn cứ Quyết định số 4196/QĐ-BGTVT ngày 25/11/2015 về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành đối với Dự án cải tạo, nâng cấp Cảng Hải Phòng - Giai đoạn II. Theo điều 3 khoản 5, Bộ Giao thông vận tải yêu cầu Cảng Hải Phòng có trách nhiệm báo cáo Bộ Tài chính vay lại giá trị phần chi phí khác phân bổ cho gói thiết bị với tổng giá trị là **55.339.292.485** đồng.

Cảng Hải Phòng đã có văn bản báo cáo Bộ tài chính về giá trị phân bổ cho gói thiết bị nêu trên bao gồm chi phí cả lãi vốn vay gói thiết bị là **14.119.307.626** đồng. Đây là khoản chi phí lãi vay đối với gói thầu thiết bị phát sinh từ thời điểm bắt đầu rút vốn

31/03/2006 đến thời điểm 21/10/2009 và Cảng Hải Phòng đã thực hiện chi trả cả lãi và phí là 169.035.649,84 JPY tương ứng 38.317.001.105 đồng (trong đó bao gồm khoản chi phí lãi vay **14.119.307.626** đồng nêu trên) theo Công văn xác nhận số 425/TB-NHPT.HPH.TD3 ngày 16/11/2010 của Ngân hàng Phát triển - chi nhánh NHPT Hải Phòng.

Do đó Cảng Hải Phòng đã có đề xuất phân chi phí khác bổ sung cho gói thiết bị mà Bộ GTVT phân bổ cho gói thiết bị (nếu có) là **(55.339.292.485 - 14.119.307.626) = 41.219.984.859** đồng.

Ngày 03/11/2020, Cảng Hải Phòng đã có công văn số 2852/CV-CHP kính gửi Bộ Tài chính xin chỉ đạo về vấn đề ký phụ lục bổ sung Hợp đồng tín dụng vay lại vốn ODA số 02/2004/TDNN đối với phần chi phí khác phân bổ cho Gói thầu thiết bị số tiền là **41.219.984.859** đồng.

3. Đề xuất

Để giải quyết vấn đề này, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị tiếp tục chỉ đạo các bộ phận liên quan báo cáo các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để sớm được phê duyệt phương án quản lý khai thác cầu cảng số 4, số 5, bãi container Cảng Chùa Vẽ và phần chi phí khác phân bổ cho gói thiết bị để hoàn thành nghĩa vụ của Công ty cũng như sớm quyết toán vốn Nhà nước tại Cảng Hải Phòng; đồng thời báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện để cổ đông biết và giám sát quá trình thực hiện.

Xin trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT.



Phạm Hồng Minh





**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10.2022/BC-CHP

Hải Phòng, ngày 19 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO

Phương án quản lý khai thác cầu cảng số 4, số 5, bãi container Cảng Chùa Vẽ
và Phần chi phí khác phân bổ cho gói thiết bị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

1. Phương án quản lý khai thác cầu cảng số 4, số 5, bãi container Cảng Chùa Vẽ:

Căn cứ công văn số 1769/TTg-KTN ngày 20/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ; Căn cứ công văn số 2313/TTg-KTN ngày 25/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao Cảng Hải Phòng tiếp tục quản lý, khai thác các cầu cảng số 4 và số 5 thuộc bến cảng Chùa Vẽ; Công văn số 1966/VPCP ngày 25/3/2014 của Văn phòng Chính phủ về hạch toán tăng tài sản đối với giá trị các cầu cảng số 4, số 5 thuộc bến cảng Chùa Vẽ và trả nợ vốn vay, lãi vay theo Hiệp định ký kết với nhà tài trợ nước ngoài; Công văn số 12250/BTC-QLN ngày 03/9/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn xác định giá trị của khoản cho vay lại và phương án trả nợ.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo tại công văn số 10582/VPCP-KTTH của Văn phòng chính phủ ngày 01/11/2018 về việc hạch toán tăng tài sản và phương án vay/trả cầu cảng số 4, số 5 và bãi container Cảng Chùa Vẽ thuộc Cảng Hải Phòng của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ; Bộ Giao thông vận tải đã tổ chức họp với Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Cục Hàng hải, Cảng Hải Phòng và thống nhất chỉ đạo Cảng Hải Phòng xây dựng lại phương án thuê khai thác tại công văn số 638/TB-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải ngày 05/12/2018 thông báo kết luận của Thứ trưởng Nguyễn Văn Công tại cuộc họp về việc hạch toán tăng tài sản và phương án vay/trả cầu cảng số 4, số 5 và bãi container Cảng Chùa Vẽ - Hải Phòng;

Cảng Hải Phòng đã xây dựng phương án thuê khai thác cầu 4-5 và bãi container Cảng Chùa Vẽ và báo cáo với Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Hàng hải Việt Nam trình Chính phủ/Thủ tướng Chính phủ quyết định với nội dung như sau:

- Thời điểm trước ngày 01/7/2014 (Là thời điểm Công ty TNHH MTV Cảng Hải Phòng cổ phần hoá): cầu cảng số 4, số 5 và bãi container được giao Công ty TNHH MTV Cảng Hải Phòng (doanh nghiệp 100% vốn nhà nước) quản lý khai thác.

- Từ thời điểm 01/7/2014 đến 31/12/2019: Cho phép chỉ định Công ty cổ phần

Cảng Hải Phòng thuê quản lý khai thác cầu cảng số 4, số 5 và bãi container; Giá cho thuê theo quyết định của Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính phê duyệt.

- Từ thời điểm 01/01/2020 trở đi: Thực hiện theo quy định của Nghị định số 43/2018/NĐ-CP, thực hiện đấu giá cho thuê khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cầu cảng số 4, số 5 và bãi container do nhà nước đầu tư.

Ngày 20/02/2020, tại công văn số 56/TB-BGTVT thông báo về nội dung cuộc họp phương án quản lý khai thác cầu cảng số 4, số 5 và bãi container Cảng Chùa Vẽ, Thứ trưởng Nguyễn Văn Công đã giao các vụ Kết cấu hạ tầng giao thông, Kế hoạch đầu tư, Tài chính, Quản lý doanh nghiệp, Cục Hàng hải VN, Tổng công ty Hàng hải VN và Cảng Hải Phòng phối hợp với các bên liên quan làm việc với Bộ Tài chính để làm rõ các ý kiến của Bộ Tài chính, có văn bản gửi Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt.

Ngày 05/5/2020, Bộ GTVT gửi dự thảo tới các cơ quan liên quan như Bộ Tài chính, Bộ KH và ĐT, Bộ Tư pháp, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để lấy ý kiến đối với văn bản báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về cầu cảng số 4, số 5 Bến cảng Chùa Vẽ - Cảng Hải Phòng.

Sau khi tổng hợp các ý kiến tham gia, Bộ GTVT đã có công văn số 10855/BGTVT-KCHT ngày 28/10/2020 gửi Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về hạch toán tăng tài sản và xây dựng phương án trả nợ vay, lãi vay đối với giá trị các cầu cảng số 4, số 5 thuộc Bến cảng Chùa Vẽ - Cảng Hải Phòng.

Ngày 29/3/2022, Bộ Giao thông vận tải có ý kiến tại công văn 2982/BGTVT-KCHT. Theo nội dung, Bộ Giao thông vận tải cũng đã có văn bản số 6114/BGTVT-KCHT ngày 28/6/2021, văn bản số 2426/BGTVT-KCHT ngày 15/3/2022 gửi Văn phòng Chính phủ đề nghị sớm tham mưu báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét chỉ đạo về các nội dung Bộ Giao thông vận tải đã có báo cáo tại văn bản số 10855/BGTVT-KCHT ngày 28/10/2020. Sau khi Chính phủ có ý kiến, Bộ Giao thông vận tải sẽ khẩn trương phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức, xây dựng, triển khai thực hiện theo quy định.

2. Về phương án vay, trả đối với Phần chi phí khác phân bổ cho gói thiết bị:

Căn cứ Quyết định số 4196/QĐ-BGTVT ngày 25/11/2015 về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành đối với Dự án cải tạo, nâng cấp Cảng Hải Phòng - Giai đoạn II. Theo điều 3 khoản 5, Bộ Giao thông vận tải yêu cầu Cảng Hải Phòng có trách nhiệm báo cáo Bộ Tài chính vay lại giá trị phần chi phí khác phân bổ cho gói thiết bị với tổng giá trị là **55.339.292.485** đồng.

Cảng Hải Phòng đã có văn bản báo cáo Bộ tài chính về giá trị phân bổ cho gói thiết bị nêu trên bao gồm chi phí cả lãi vốn vay gói thiết bị là **14.119.307.626** đồng. Đây là khoản chi phí lãi vay đối với gói thầu thiết bị phát sinh từ thời điểm bắt đầu rút vốn

31/03/2006 đến thời điểm 21/10/2009 và Cảng Hải Phòng đã thực hiện chi trả cả lãi và phí là 169.035.649,84 JPY tương ứng 38.317.001.105 đồng (trong đó bao gồm khoản chi phí lãi vay **14.119.307.626** đồng nêu trên) theo Công văn xác nhận số 425/TB-NHPT.HPH.TD3 ngày 16/11/2010 của Ngân hàng Phát triển - chi nhánh NHPT Hải Phòng.

Do đó Cảng Hải Phòng đã có đề xuất phân chi phí khác bổ sung cho gói thiết bị mà Bộ GTVT phân bổ cho gói thiết bị (nếu có) là $(55.339.292.485 - 14.119.307.626) = 41.219.984.859$ đồng.

Ngày 03/11/2020, Cảng Hải Phòng đã có công văn số 2852/CV-CHP kính gửi Bộ Tài chính xin chỉ đạo về vấn đề ký phụ lục bổ sung Hợp đồng tín dụng vay lại vốn ODA số 02/2004/TDNN đối với phân chi phí khác phân bổ cho Gói thầu thiết bị số tiền là 41.219.984.859 đồng.

3. Đề xuất

Để giải quyết vấn đề này, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị tiếp tục chỉ đạo các bộ phận liên quan báo cáo các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để sớm được phê duyệt phương án quản lý khai thác cầu cảng số 4, số 5, bãi container Cảng Chùa Vẽ và phân chi phí khác phân bổ cho gói thiết bị để hoàn thành nghĩa vụ của Công ty cũng như sớm quyết toán vốn Nhà nước tại Cảng Hải Phòng; đồng thời báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện để cổ đông biết và giám sát quá trình thực hiện.

Xin trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Hồng Minh



CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 11.2022/TTr-CHP

Hải Phòng, ngày 26 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

(Về việc miễn nhiệm và bầu thành viên Hội đồng quản trị)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ đơn từ nhiệm ngày 24/4/2022 của ông Vũ Quyết Thắng - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty;

Căn cứ đề xuất của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP (Cổ đông lớn) tại văn bản số 169/HHVN-TCNS ngày 25/4/2022 về việc giới thiệu cán bộ tham gia Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng.

Để đảm bảo hoạt động quản lý và điều hành tại Công ty, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông một số nội dung như sau:


1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng đối với ông Vũ Quyết Thắng.

2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị

Căn cứ quy định hiện hành và nhu cầu quản trị của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty đối với ông Nguyễn Cảnh Bình tham gia Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, làm Thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024 (có tóm tắt lý lịch kèm theo).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông!

Nơi nhận: 

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: Tky Công ty.



Phạm Hồng Minh

TÓM TẮT LÝ LỊCH

*(Kèm theo Tờ trình số: 11.2022/TTr-CHP ngày 26 tháng 4 năm 2022
của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng)*

I. TRÍCH NGANG LÝ LỊCH

1. Ông : Nguyễn Cảnh Bình
2. Sinh ngày : 18/08/1972
3. Quê quán : Nghệ An
4. Nơi ở hiện nay : Phòng 303 nhà N6, khu K14 Nam Đồng, Đống Đa, Hà Nội
5. Trình độ:
- + Chuyên môn : Thạc sỹ Kỹ thuật, Cử nhân Công nghệ hóa học
- + Ngoại ngữ : Tiếng Anh C
6. Chức vụ hiện tại : Chủ tịch Công ty cổ phần sách Alpha, Chủ tịch Tổ chức Trạm đọc, Phó Tổng Giám đốc Trung tâm nghiên cứu kinh tế Châu Á Thái Bình Dương VAPEC, Giám đốc Trung tâm hợp tác trí tuệ Việt Nam VICC
7. Quá trình học tập và công tác:

| Từ tháng, năm đến tháng, năm | Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,..... |
|------------------------------|---|
| 1994 - 2001 | Chuyên viên kỹ thuật, công nghệ, chất lượng xăng dầu - Công ty Petrolimex Việt Nam |
| 2005 - nay | Chủ tịch - Công ty cổ phần sách Alpha |
| 2015 - nay | Chủ tịch - Tổ chức Trạm đọc (Tổ chức hoạt động trong lĩnh vực truyền thông cho ngành xuất bản) |
| 2015 - nay | Phó Tổng Giám đốc - Trung tâm nghiên cứu kinh tế Châu Á Thái Bình Dương VAPEC |
| 2005 - nay | Giám đốc – Trung tâm hợp tác trí tuệ Việt Nam VICC (Tổ chức phi chính phủ nằm dưới VAPEC) |
| 2013 - nay | Viện trưởng - Viện lãnh đạo ABG (Tổ chức giáo dục phi lợi nhuận) |

8. Các lợi ích có liên quan tới Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Công ty) và các bên có liên quan của Công ty: Không có.



Hải Phòng, ngày 26 tháng 4 năm 2022

**QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Công ty).

Điều 1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử

1. Nguyên tắc bầu cử:

- a. Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
- b. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu.

2. Đối tượng thực hiện bầu cử:

Là các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty hoặc Người được ủy quyền dự họp của cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty (theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 28/3/2022).

Điều 2. Số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu.

Công ty đề xuất cụ thể số lượng thành viên Hội đồng quản trị cần bầu trên cơ sở quy định hiện hành và nhu cầu quản trị của Công ty. Số lượng thành viên HĐQT cần bầu bổ sung của nhiệm kỳ 2019-2024: 01 thành viên (trong trường hợp ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 do có đơn từ nhiệm).

2. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát

a. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị:

Căn cứ khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và khoản 1 Điều 35 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thành viên Hội đồng quản trị Công ty phải đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của công ty mẹ.

b. Tiêu chuẩn thành viên độc lập Hội đồng quản trị:

- Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất 03 năm liền kề trước đó;

- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;

- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

3. Đề cử thành viên Hội đồng quản trị,

a. Đề cử thành viên Hội đồng quản trị

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 33 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông: sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử 01 ứng cử viên; sở hữu từ 20% đến dưới 35% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 02 ứng cử viên; sở hữu từ 35% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 03 ứng cử viên; sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 04 ứng cử viên; sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 05 ứng cử viên; sở hữu từ 60% đến dưới 65% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 06 ứng cử viên; sở hữu từ 65% trở lên tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 07 ứng cử viên.

- Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

4. Hồ sơ đề cử ứng viên thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông năm 2022 của Công ty gồm có:

a. Đơn đề cử ứng viên thành viên Hội đồng quản trị (Cổ đông tham khảo Mẫu do Công ty đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty);

b. Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;

c. Bản sao chứng thực đối với Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước/Hộ chiếu, Bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn của ứng viên.

Dựa trên hồ sơ đề cử của Cổ đông, nhóm Cổ đông có quyền, Ban tổ chức lập danh sách ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

5. Thông tin ứng viên thành viên Hội đồng quản trị phải báo cáo tại Đại hội gồm có:

a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b. Trình độ chuyên môn;

c. Quá trình công tác;

d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty khác);

e. Các lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty.

Thông tin sơ lược của các ứng viên sẽ được Đoàn Chủ tịch trình bày tại Đại hội đồng cổ đông trước khi thực hiện bầu cử.

Điều 3. Phương thức bầu cử

Căn cứ khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp năm 2020, khoản 3 Điều 29 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty:

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc dồn một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 4. Phiếu bầu cử

Phiếu bầu cử đã được cài đặt sẵn trên hệ thống bỏ phiếu điện tử. Một số thuật ngữ được sử dụng trong Phiếu bầu cử được hiểu và giải thích như sau:

+ “Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện”: được hiểu là số phiếu có quyền biểu quyết bao gồm số lượng phiếu do Cổ đông sở hữu và/hoặc nhận ủy quyền từ một hoặc nhiều Cổ đông khác;

+ “Tổng số lượng phiếu biểu quyết bầu thành viên HĐQT”: được hiểu là Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện nhân (x) với số lượng thành viên HĐQT được bầu.

Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp tự chuẩn bị thiết bị điện tử kết nối internet (ví dụ máy tính, máy tính bảng, điện thoại di động...) để đăng nhập vào hệ thống tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện bầu cử qua hình thức bỏ phiếu điện tử.

Điều 5. Cách thức ghi Phiếu bầu cử

Mỗi Phiếu bầu cử được bầu tối đa số ứng cử viên quy định tại khoản 1 Điều 2 Quy chế này (01 người).

Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp thực hiện việc bầu cử theo hướng dẫn sau:

Trường hợp 1: Nếu Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp bầu cho một (01) ứng viên

Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp tick chọn vào ô vuông tại cột “Bầu dồn đều phiếu” của ứng viên được chọn hoặc ghi số lượng phiếu bầu vào phần “Số phiếu bầu” nhưng không vượt quá số lượng phiếu bầu tối đa của Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp.

Trường hợp 2: Nếu Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào

Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp để trống, KHÔNG BẤM CHỌN, GHI bất kỳ ký hiệu nào vào cả hai cột “Bầu dồn đều phiếu” và “Số phiếu bầu” của tất cả các ứng cử viên.

Lưu ý: Trường hợp Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” vừa ghi số lượng ở ô “Số phiếu bầu” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “Số phiếu bầu”. (Trong trường hợp phiếu bầu hợp lệ)

Điều 6. Cách thức bầu cử

Kể từ 07h00 ngày 28/04/2022, Hệ thống bỏ phiếu điện tử được mở. Việc bỏ Phiếu bầu cử được bắt đầu từ khi hệ thống bỏ phiếu điện tử được mở cho đến khi có hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội hoặc Ban kiểm phiếu thông báo kết thúc thời gian bầu cử. Các Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp thực hiện quyền bầu cử ngay từ khi hệ thống bỏ phiếu điện tử được mở như vậy đều được tính vào số lượng Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến.

Thời gian kết thúc bầu cử được hiển thị trên thông báo của Hệ thống Bỏ phiếu điện tử để cổ đông dễ dàng theo dõi. Kết thúc thời gian bỏ phiếu bầu cử, hệ thống sẽ không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử của Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp.

Sau khi nhập xong phiếu bầu cử, Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp nhấn “Bầu cử” để lưu và gửi kết quả bầu cử đến hệ thống. Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp có quyền thay đổi kết quả bầu cử cho đến khi thời gian bầu cử điện tử kết thúc. Kết quả bầu cử được ghi nhận là kết quả bầu cử cuối cùng được lưu trên hệ thống tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử theo quy định.

Điều 7. Phiếu bầu cử không hợp lệ

Các phiếu bầu sau đây được hệ thống coi là không hợp lệ và sẽ được tính là phiếu không thu về:

+ Số ứng viên mà Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp bầu lớn hơn số lượng thành viên HĐQT được Đại hội đồng cổ đông thông qua để bầu bổ sung.

+ Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng viên nhiều hoặc ít hơn Tổng số lượng phiếu biểu quyết bầu thành viên HĐQT được ghi trên phiếu bầu cử.

+ Phiếu bầu cử được Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp gửi đi sau khi đã hết thời gian biểu quyết bầu cử theo quy định.

Đối với các phiếu bầu không hợp lệ, hệ thống bỏ phiếu điện tử sẽ có cảnh báo đến Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp có trách nhiệm điều chỉnh phiếu bầu cho hợp lệ. Hệ thống không ghi nhận phiếu bầu không hợp lệ và Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp được coi là không tham gia bỏ phiếu bầu cử thông qua hệ thống bỏ phiếu điện tử.

Điều 8. Nguyên tắc trúng cử

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

Điều 9. Kiểm tra, bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua, có trách nhiệm tiến hành kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu.

2. Việc bỏ phiếu bầu cử được bắt đầu từ 07h00' ngày 28/04/2022 và kết thúc khi chủ tọa tuyên bố hết thời gian bầu cử.

3. Việc kiểm phiếu bầu cử do Ban kiểm phiếu thực hiện và phải được tiến hành tại cuộc họp ngay khi cuộc bỏ phiếu kết thúc.

Điều 10. Lập và công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu bầu cử.

2. Biên bản kiểm phiếu bầu cử phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;

b. Thành phần Ban kiểm phiếu;

c. Mục đích, nội dung bỏ phiếu;

d. Tổng số Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp tham dự họp và số phiếu bầu tương ứng, tổng số Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp tham gia bầu cử và số phiếu bầu tương ứng; tỷ lệ số phiếu bầu của Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu bầu của Cổ đông/Người được ủy quyền dự họp tham dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỷ lệ số phiếu bầu hợp lệ/không hợp lệ, số và tỷ lệ số phiếu bầu cho từng ứng viên thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát.

e. Kết quả bầu cử;

f. Chữ ký của Thành viên Ban kiểm phiếu.

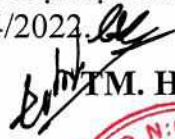
3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu bầu cử phải được Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội

Điều 11. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu

Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

Điều 12. Hiệu lực của Quy chế này

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng thông qua tại Đại hội ngày 28/4/2022.


TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Hồng Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG

Kính gửi: Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Tôi/Chúng tôi là:

Số CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu/GCNDKDN:

Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....;

Quốc tịch:

Địa chỉ thường trú:

Điện thoại:, E-mail:

Là cổ đông sở hữu:cổ phần phổ thông (tính đến ngày.....), tương đương:..... % vốn điều lệ của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

Là nhóm cổ đông sở hữu:cổ phần phổ thông (tính đến ngày.....), tương đương:..... % vốn điều lệ của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, gồm:

| STT | Họ và tên cổ đông | Mã số CĐ | SLCP sở hữu | Tỷ lệ % Số CP nắm giữ/ VDL của công ty | Chữ ký cổ đông |
|--|-------------------|----------|-------------|--|----------------|
| | | | | | |
| | | | | | |
| Tổng cộng có.....cổ đông, sở hữu: | | | | | |

Sau khi nghiên cứu quy định pháp luật hiện hành, quy định của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Công ty), Tôi/Chúng tôi đề cử ứng viên thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty như sau:

Số lượng ứng viên đề cử:.....,bao gồm:

1.,
2.,
3.,

Tài liệu đính kèm:

1. Biên bản họp nhóm cổ đông thống nhất giới thiệu, đề cử ứng viên;
2. Sơ yếu lý lịch của Ứng viên theo quy định hiện hành;
3. Các giấy tờ có liên quan khác

Cổ đông/Đại diện nhóm cổ đông



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 số 01/2022/BB-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Cảng Hải Phòng).

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

1. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2021:

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh của Cảng Hải Phòng (Công ty mẹ)

- Sản lượng thông qua: 23,792 triệu tấn, đạt 104,3% kế hoạch năm (22,8 triệu tấn), trong đó container 1.435.900 teu.

- Doanh thu: 1.546,306 tỷ đồng, đạt 113,5% kế hoạch năm (1.362,22 tỷ đồng).

- Lợi nhuận trước thuế: 558,289 tỷ đồng, đạt 131,4% kế hoạch (425 tỷ đồng).

1.2. Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất của Cảng Hải Phòng (bao gồm Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, các công ty Cảng nắm giữ trên 50% vốn điều lệ và các công ty liên doanh liên kết)

- Sản lượng thông qua: 38,252 triệu tấn, đạt 102% kế hoạch năm (37,5 triệu tấn), trong đó container 2.037.000 teu.

- Doanh thu: 2.475,792 tỷ đồng, đạt 111,3% kế hoạch năm (2.224 tỷ đồng).

- Lợi nhuận trước thuế: 859,334 tỷ đồng, đạt 127,7% kế hoạch năm (673 tỷ đồng).

1.3. Đầu tư: Khối lượng thực hiện các dự án đầu tư công ty mẹ trong năm 2021 thực hiện 60,073 tỷ đồng, đạt 23% kế hoạch năm (261,241 tỷ đồng).

1.4. Quỹ lương thực hiện Người quản lý chuyên trách của Cảng Hải Phòng năm 2021 là 11,547 tỷ đồng.

2. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2022:

2.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Cảng Hải Phòng (Công ty mẹ)

- Sản lượng: 25.696.440 tấn, trong đó container: 1.552.500 teu
- Doanh thu: 1.633 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 590 tỷ đồng.

2.2. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất của Cảng Hải Phòng (bao gồm Cảng Hải Phòng, các công ty Cảng nắm giữ trên 50% vốn điều lệ và các công ty liên doanh liên kết):

- Sản lượng thông qua: 41.136.120 tấn, trong đó container là 2.194.020 teu.
- Doanh thu: 2.367 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 790 tỷ đồng.

2.4. Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022: dự kiến 4% vốn điều lệ.

2.5. Kế hoạch đầu tư: 1.231,265 tỷ đồng.

2.6. Tổng Quỹ tiền lương kế hoạch cho Người quản lý chuyên trách năm 2022 là: 9,624 tỷ đồng.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là% số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là% số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 3. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế và chi trả cổ tức năm 2020

+ Chi trả cổ tức năm 2021:

- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 4% VDL
- Hình thức chi trả: Tiền mặt.
- Thời gian chi trả: do Hội đồng quản trị quyết định

+ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

| STT | Nội dung | Dự kiến PPLN năm 2021 | Tỷ lệ % các quỹ được chia/LNST được phân phối |
|-----|-------------------------------|-----------------------|---|
| A | Phân phối lợi nhuận | | |
| 1 | Lợi nhuận trước thuế năm 2021 | 558.289.409.280 | |

| | | | |
|----|---|-------------------|--------|
| 2 | Lợi nhuận sau thuế năm 2021 | 469.979.594.226 | |
| 3 | Lãi CLTG chưa thực hiện | 8.602.661.920 | |
| 4 | Thuế TNDN hoãn lại | 799.667.707 | |
| 5 | Lợi nhuận còn lại được phân phối (5 = 2 - 3 - 4) | 460.577.264.599 | |
| 6 | Lợi nhuận của năm trước chưa phân phối | 54.670.595.755 | |
| 7 | Lợi nhuận để lại chưa phân phối | 23.162.000.000 | |
| 8 | Tổng lợi nhuận phân phối (8 = 5 + 6 - 7) | 492.085.860.354 | |
| 9 | Vốn điều lệ | 3.269.600.000.000 | |
| 10 | Chia cổ tức (10 = 9 * 4%) | 130.784.000.000 | |
| 11 | Trích quỹ đầu tư phát triển (11 = 8 - 10 - 12 - 13) | 322.858.485.354 | 68,70% |
| 12 | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi | 37.000.000.000 | 7,87% |
| 13 | Trích quỹ thưởng người quản lý | 1.443.375.000 | 0,31% |
| B | Dự kiến chi Quỹ khen thưởng | 34.840.000.000 | |
| | - Thưởng người lao động | 20.166.905.000 | |
| | - Thưởng khách hàng, giao ước thi đua, đối ngoại | 14.673.095.000 | |
| C | Dự kiến chi Quỹ phúc lợi | 2.160.000.000 | |

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là % số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 4. Thông qua Kết quả thực hiện chi trả thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2021 và kế hoạch năm 2022

a. Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2021

+ Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách : Mức 9.000.000 đồng/người/tháng

+ Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: Mức 5.000.000 đồng/người/tháng

b. Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2022

Quỹ thù lao: 1.440 triệu đồng, trong đó:

+ Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 20.000.000 đồng/người/tháng

+ Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 10.000.000 đồng/người/tháng

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là % số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 5. Thông qua Tờ trình điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty

Thông qua việc thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh nhằm bổ sung và làm rõ mã ngành nghề đăng ký kinh doanh, cụ thể như sau:

| STT | (Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh trước điều chỉnh | (Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh điều chỉnh |
|-----|---|---|
| 1 | (8299) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa | (8299) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa (không bao gồm dịch vụ xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như : thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía, đường củ cải) |
| 2 | (4299) Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Cầu tàu, bến bãi | (4299) Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Cầu tàu, bến bãi (không bao gồm xây dựng các công trình và các dịch vụ được quy định tại Phụ lục I.A20-A21 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định về ngành nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài) |
| 3 | (7820) Cung ứng lao động tạm thời (không bao gồm cung ứng lao động tạm thời cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động) | (7820) Cung ứng lao động tạm thời (không bao gồm cung ứng lao động tạm thời cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng) |
| 4 | (7120) Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Giám định container | (7120) Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Giám định container (kiểm tra lý, hóa và các phân tích khác cho container; không bao gồm các dịch vụ hành chính tư pháp; dịch vụ kiểm định và cấp giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải, dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động... được quy định tại Phụ lục I.A5 và Phụ lục I.A22 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định về ngành nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài) |

Thông qua với% số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 6. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là% số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 7. Thông qua các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán và thống nhất giao cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán sau để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022, gồm:

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

2. Công ty TNHH KPMG.

3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là% số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 8. Thông qua Báo cáo về việc triển khai “Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng” năm 2021 và kế hoạch triển khai năm 2022 bao gồm:

1. Báo cáo về việc triển khai “Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng”.

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án

3. Hợp đồng Gói thầu EC “Khảo sát toàn bộ dự án; thiết kế và thi công xây dựng cầu cảng, nạo vét, kè sau cầu, san lấp, đường bãi thuộc bước 1”:

3.1. Thông tin khái quát:

- Tên gói thầu: “Gói thầu EC: Khảo sát toàn bộ dự án; thiết kế và thi công xây dựng cầu cảng, nạo vét, kè sau cầu, san lấp, đường bãi thuộc bước 1”.

- Giá gói thầu: 3.108.286.377.000 đồng.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn hai túi hồ sơ.

3.2. Kết quả lựa chọn nhà thầu và thông tin hợp đồng Gói thầu EC “Khảo sát toàn bộ dự án; thiết kế và thi công xây dựng cầu cảng, nạo vét, kè sau cầu, san lấp, đường bãi thuộc bước 1”:

- Nhà thầu trúng thầu: Liên danh Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng Phú Xuân - Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Công trình thủy.

- Số hợp đồng: Hợp đồng thiết kế và thi công xây dựng công trình số 116/2022/HĐ-TK&TC ngày 12/01/2022.

- Giá trúng thầu: 3.106.333.708.448 đồng.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 28 tháng, không bao gồm thời gian thẩm tra, thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và ngày nghỉ lễ, tết (trong đó: Thời gian khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán: 03 tháng; Thời gian thi công xây dựng công trình: 25 tháng).

- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá kết hợp (Hợp đồng trọn gói đối với phần

thiết kế bản vẽ thi công, lập dự toán; Hợp đồng theo đơn giá cố định đối với phần khảo sát và thi công xây dựng).

4. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:

- Tiếp tục ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định các vấn đề liên quan đến Dự án đầu tư xây dựng các Bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông trong giai đoạn thực hiện Dự án và giai đoạn kết thúc xây dựng của Dự án, không bao gồm phê duyệt quyết toán vốn đầu tư xây dựng, đảm bảo phù hợp với Điều lệ Công ty và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật.

- Giao cho Hội đồng quản trị xem xét, thông qua các Hợp đồng có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

- Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là% số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 9. Thông qua Báo cáo về đề án di dời bến Cảng Hoàng Diệu

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là% số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 10. Thông qua Báo cáo về Phương án quản lý khai thác cầu cảng số 4, số 5, bãi container Cảng Chùa Vẽ và Phần chi phí khác phân bổ cho gói thiết bị

Thông qua Báo cáo về Phương án quản lý khai thác cầu cảng số 4, số 5, bãi container Cảng Chùa Vẽ và Phần chi phí khác phân bổ cho gói thiết bị và giao cho Hội đồng quản trị tiếp tục chỉ đạo các bộ phận liên quan báo cáo các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để sớm được phê duyệt phương án quản lý khai thác cầu cảng số 4, số 5, bãi container Cảng Chùa Vẽ và phần chi phí khác phân bổ cho gói thiết bị để hoàn thành nghĩa vụ của Công ty cũng như sớm quyết toán vốn Nhà nước tại Cảng Hải Phòng; đồng thời báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện để cổ đông biết và giám sát quá trình thực hiện

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là% số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Điều 11. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Vũ Quyết Thắng - Thành viên Hội đồng quản trị

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là% số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Điều 12. Về kết quả bầu thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024, ứng viên trúng cử chi tiết như sau:

| STT | Họ và tên | Chức danh | Tỷ lệ phiếu bầu |
|-----|----------------------|-------------------------|-----------------|
| 1 | Ông Nguyễn Cảnh Bình | Thành viên độc lập HĐQT |% |

Điều 13. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng tổ chức triển khai và giám sát thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng thông qua toàn văn tại Đại hội với tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là% số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Phạm Hồng Minh
Chủ tịch Hội đồng quản trị**